

TỔNG CTY DẦU VIỆT NAM-CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN XĂNG DẦU
DẦU KHÍ NAM ĐỊNH

Số: 900 /DKNĐ-TCHC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nam Định, ngày 29 tháng 5 năm 2025

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GIAO DỊCH
CHỨNG KHOÁN**

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

1/ Tên công ty: **Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Nam Định**

Mã chứng khoán: **PND**

Địa chỉ trụ sở chính: Số 36 Phùng Khắc Khoan – phường Trường Thi – TP. Nam Định – tỉnh Nam Định

Điện thoại: 0228.3863650

Fax: 0228.3864560

Người được ủy quyền công bố thông tin: **Trần Xuân Hạnh**

Chức vụ: Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính

Loại thông tin công bố: 24 giờ ☐ 72 giờ ☐ bất thường ☐ theo yêu cầu ☐
định kỳ ☐

2/ Nội dung công bố thông tin: Công bố thông tin về Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025.

3/ Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 29/05/2025 tại đường dẫn: www.pvoilnamdinh.com.vn. (mục Quan hệ cổ đông).

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng thông báo ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, TCHC.

NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN



Trần Xuân Hạnh

TỔNG CÔNG TY DẦU VIỆT NAM - CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN
XĂNG DẦU DẦU KHÍ NAM ĐỊNH

Số: 901 /NQ-ĐHĐCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nam Định, ngày 29 tháng 5 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN XĂNG DẦU DẦU KHÍ NAM ĐỊNH

Căn cứ Luật Doanh nghiệp hiện hành;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Nam Định;

Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 ngày 28/05/2025 của Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Nam Định.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 90,23%

Điều 2. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2025 với các chỉ tiêu chính như sau:

a) Kết quả hoạt động SXKD năm 2024:

- Tổng doanh thu: 2.892,3 tỷ đồng.
- Sản lượng KDXD: 172.838 m³.
- Lợi nhuận trước thuế: 1.557 tỷ đồng.
- Nộp ngân sách: 267,2 tỷ đồng.

b) Kế hoạch SXKD năm 2025:

- Doanh thu: 2.527,6 tỷ đồng.
- Sản lượng KDXD: 166.000 m³.
- Lợi nhuận trước thuế: 05 tỷ đồng.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 90,23%

Điều 3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát Công ty năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 90,23%

Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán An Việt với những chỉ tiêu chính như sau:

Đơn vị tính: đồng

STT	Các chỉ tiêu	Số liệu
1	Tổng tài sản	138.076.639.287
2	Nợ phải trả	94.499.336.992
3	Vốn chủ sở hữu	43.577.302.295
4	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.892.296.350.896
5	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.888.636.097.985
6	Doanh thu hoạt động khác	13.853.200
7	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	317.739.465
8	Lợi nhuận khác	1.239.841.119
9	Tổng lợi nhuận trước thuế	1.557.580.584
10	Lợi nhuận sau thuế TNDN	1.557.580.584

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 90,23%

Điều 5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025 của Công ty, cụ thể như sau:

- Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024:
 - + Lợi nhuận sau thuế năm 2024: 1.557.580.584 đồng.
 - + Chia cổ tức năm 2024: Không chia cổ tức.
 - + Trích lập các quỹ: Không trích lập.
 - + Lợi nhuận năm 2024 chuyển sang 2025: 1.557.580.584 đồng.
- Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025: Thực hiện theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2026.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 90,23%

Điều 6. Thông qua quyết toán chi trả thù lao năm 2024 và kế hoạch chi thù lao năm 2025 cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty như sau:

a) Quyết toán chi thù lao năm 2024:

- Chủ tịch HĐQT không chuyên trách: 60.000.000 đồng
- Thành viên HĐQT không chuyên trách: 48.000.000 đồng
- Thành viên Ban kiểm soát: 24.000.000 đồng
- Tổng số tiền thù lao đã chi năm 2024: **132.000.000 đồng.**

b) Kế hoạch chi thù lao năm 2025:

- Chủ tịch HĐQT không chuyên trách: 5.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên HĐQT không chuyên trách: 4.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên Ban kiểm soát: 2.000.000 đồng/người/tháng

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 86,46%

Điều 7. Thông qua Tờ trình của Ban Kiểm soát Công ty về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025, cụ thể:

- Ủy quyền cho HĐQT quyết định chi phí kiểm toán và lựa chọn 01 trong các đơn vị kiểm toán là: Công ty TNHH kiểm toán An Việt, Công ty TNHH kiểm toán VACO, Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;

- Giao cho Giám đốc ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 90,23%

Điều 8. Thông qua Tờ trình về việc chấp thuận cho Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Nam Định (PVOIL Nam Định) ký kết các giao dịch với Người có liên quan của Công ty, cụ thể:

- a) **Đối tượng ký kết giao dịch:** “Người có liên quan” của công ty là **Tổng công ty Dầu Việt Nam - Công ty cổ phần (PVOIL)**, và các Đơn vị thành viên của PVOIL cụ thể như sau:

Stt	Tên công ty
1	Xí nghiệp Tổng kho Xăng dầu Đình Vũ
2	Xí nghiệp Tổng kho Xăng dầu Miền Đông
3	Xí nghiệp Tổng kho Xăng dầu Nhà Bè
4	Chi nhánh Tổng công ty Dầu Việt Nam tại Quảng Ngãi
5	Chi nhánh Tổng công ty Dầu Việt Nam tại Thanh Hóa
6	Công ty TNHH MTV Vận tải Xăng dầu Dầu khí Việt Nam
7	Công ty TNHH MTV Xăng dầu Dầu khí Trà Vinh
8	Công ty TNHH MTV Xăng dầu Dầu khí Bạc Liêu
9	Công ty TNHH MTV Xăng dầu Dầu khí Thanh Hóa
10	Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Hà Nội
11	Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Thái Bình
12	Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí PVOIL Hải Phòng
13	Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Cái Lân
14	Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Phú Thọ
15	Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Miền Trung

Stt	Tên công ty
16	Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng
17	Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Phú Yên
18	Tổng công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư - CTCP
19	Công ty cổ phần Dầu nhờn PVOIL
20	Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Sài Gòn
21	Công ty cổ phần Sản xuất và Chế biến Dầu khí Phú Mỹ
22	Công ty cổ phần Thương mại Xuất nhập khẩu Thủ Đức
23	Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Vũng Tàu
24	Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Bình Thuận
25	Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh
26	Công ty cổ phần Dầu khí Mê Kông
27	Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Ninh Bình
28	Công ty cổ phần Dịch vụ Dầu khí Thái Bình

b) Nội dung giao dịch:

- Tên hàng: Xăng, dầu các loại; các sản phẩm đồ uống.
- Nội dung chính hợp đồng: Mua bán xăng dầu, tiêu thụ xăng dầu, vay xăng dầu, gửi hoặc thuê kho, vận chuyển xăng dầu, tiêu thụ đồ uống.
- Khối lượng: Theo nhu cầu của PVOIL Nam Định, khả năng cung cấp của PVOIL và các Đơn vị thành viên của PVOIL;
- Chất lượng: Theo tiêu chuẩn Việt Nam hiện hành;
- Giá trị hợp đồng/Giao dịch: Theo chính sách bán hàng của PVOIL và các Đơn vị thành viên của PVOIL;
- Thanh toán: Bằng hình thức chuyển khoản ngân hàng hoặc cầm trả công nợ phải thu, phải trả giữa hai Bên.
- Thời hạn thực hiện hợp đồng/giao dịch: Từ ngày 01/05/2025 đến hết ngày 30/04/2026.
- Thời gian áp dụng: Từ ngày thông qua Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 đến ngày thông qua Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 nhưng không vượt quá ngày 30/06/2026.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 74,56%

Điều 9. Thông qua Tờ trình phê duyệt phương án huy động vốn phục vụ hoạt động SXKD với những nội dung chủ yếu như sau:

339
T
H
D
K
Đ
N
T.N

a) Điều kiện phê duyệt phương án: Khi tổng số nợ phải trả của Công ty vượt quá 03 lần vốn chủ sở hữu được ghi trên báo cáo tài chính tại thời điểm gần nhất.

b) Nội dung phê duyệt: Chấp thuận và ủy quyền cho Hội đồng quản trị công ty thực hiện phê duyệt phương án huy động vốn phục vụ hoạt động SXKD theo các nội dung chính như sau:

- Hình thức huy động vốn: Vay vốn
- Nguồn tiền trả nợ: Số tiền bán hàng hàng ngày của công ty
- Thời gian trả nợ: Theo Hợp đồng tín dụng
- Hiệu quả phương án: Đảm bảo phương án có hiệu quả

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 90,23%

Điều 10. Các ông (bà): Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc và các cổ đông của Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/05/2025.

Nơi nhận:

- Như Điều 10;
- Các phòng ban Cty (để t/h);
- Thư ký Cty;
- UBCKNN, HNX (để CBTT);
- Đăng trên website Cty;
- Lưu VT. *Nh*

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**



Nguyễn Mậu Dũng
Nguyễn Mậu Dũng



BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2025 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN XĂNG DẦU DẦU KHÍ NAM ĐỊNH

I. THÔNG TIN VỀ CÔNG TY

- Tên Công ty: Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Nam Định
- Trụ sở chính: Số 36 Phùng Khắc Khoan, Phường Trường Thi, Thành phố Nam Định, Tỉnh Nam Định.
- Điện thoại: 0228.3863650 Fax: 0228.3864560
- Giấy đăng ký doanh nghiệp số 0600759399 do Sở Kế hoạch Đầu tư tỉnh Nam Định cấp ngày 30/11/2010, thay đổi lần thứ năm ngày 19/12/2022.

II. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM ĐẠI HỘI

- 1/ Thời gian: 14h00' ngày 28/05/2025
- 2/ Địa điểm: Trụ sở Công ty - Số 36 Phùng Khắc Khoan, Phường Trường Thi, Thành phố Nam Định, Tỉnh Nam Định.

III. THÀNH PHẦN TRIỆU TẬP ĐẠI HỘI

Tất cả các cổ đông có tên trên danh sách cổ đông của Công ty do Tổng công ty lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam cung cấp tại thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 29/04/2025, bao gồm 613 cổ đông, tương ứng với 6.666.666 cổ phần có quyền biểu quyết

(Báo cáo tỷ lệ và tư cách cổ đông tham dự đại hội kèm theo)

IV- ĐOÀN CHỦ TỊCH VÀ THƯ KÝ ĐẠI HỘI:

- 1/ Đoàn Chủ tịch:
 - Ông Nguyễn Mậu Dũng Chủ tịch HĐQT Chủ tọa
 - Ông Ông Tôn Quốc Bình Thành viên HĐQT
- 2/ Thư ký Đại hội:
 - Ông Trần Xuân Hạnh Thư ký Công ty

V. CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI

- 1/ Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2024, kế hoạch hoạt động năm 2025.
- 2/ Báo cáo kết quả SXKD năm 2024, kế hoạch SXKD năm 2025.
- 3/ Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024, kế hoạch hoạt động năm 2025.
- 4/ Tờ trình đề nghị thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2024.
- 5/ Tờ trình đề nghị thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025.

6/ Tờ trình đề nghị thông qua mức thù lao cho thành viên HĐQT và Ban kiểm soát năm 2025.

7/ Tờ trình đề nghị thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025.

8/ Tờ trình thông qua các nội dung liên quan đến giao dịch giữa công ty với Người có liên quan của công ty.

9/ Tờ trình phê duyệt phương án huy động vốn phục vụ hoạt động SXKD.

VI. NỘI DUNG ĐẠI HỘI

A. CÁC TÀI LIỆU CÔNG BỐ TẠI ĐẠI HỘI

1/ Ông Trần Xuân Hạnh - Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông, trình bày báo cáo tỷ lệ và tư cách cổ đông tham dự đại hội:

Theo kết quả báo cáo, số cổ đông trực tiếp tham dự họp là 07 cổ đông, tương ứng với 5.133.193 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 77% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được triệu tập họp. Số cổ đông không trực tiếp tham dự họp có uy quyền tham dự là 15 cổ đông, tương ứng với 1.008.956 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 15,13% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được triệu tập họp. Số cổ đông không dự họp và không uy quyền là 591 cổ đông, tương ứng với 524.517 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 7,87% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được triệu tập họp. 100% cổ đông tham dự Đại hội có đủ tư cách tham dự Đại hội. Cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 của Công ty diễn ra hợp lệ.

(Phụ lục Danh sách cổ đông tham dự cuộc họp kèm theo)

2/ Ông Trần Xuân Hạnh - Thư ký Công ty trình bày Báo cáo số 539/DKND-HĐQT ngày 31/03/2025 về kết quả hoạt động của HĐQT năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025. Báo cáo đã nhấn mạnh một số nội dung chính:

a) Về công tác kiện toàn mô hình tổ chức và nhân sự.

- Đã hoàn thiện việc kiện toàn mô hình tổ chức của Công ty, bao gồm: HĐQT, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát, 04 phòng chức năng (TCHC, TCKT, KHĐT, KDXD), Chi nhánh Hà Nam, Chi nhánh Ninh Bình, Kho trung chuyển và các Cửa hàng xăng dầu.

- Về nhân sự: Chấp thuận việc bổ nhiệm lại 01 Phó Giám đốc và một số cán bộ quản lý khác; Phê duyệt kế hoạch lao động, kế hoạch tiền lương năm 2024 cho Công ty;

b) Đã tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 của Công ty.

- Về công tác ban hành các quy trình, quy chế quản lý nội bộ: Phê duyệt và ban hành 02 quy chế gồm Quy chế phân cấp quyết định đầu tư và quản lý đầu thầu và Quy chế mua sắm hàng hóa và/hoặc thuê dịch vụ.

c) Công tác bảo toàn vốn của các cổ đông:

Đến ngày 31/12/2024 vốn chủ sở hữu của công ty là 43.577.302.295 đồng; trong đó: vốn đầu tư của chủ sở hữu là 66.666.660.000 đồng, quỹ đầu tư phát triển và lợi nhuận chưa phân phối là (23.089.357.705) đồng.

Và một số công tác khác.

3/ Ông Cao Anh Tuấn - Phó Giám đốc Công ty trình bày báo cáo số 540/DKNĐ-KHĐT&AT ngày 31/03/2025 v/v tổng kết hoạt động SXKD năm 2024 và phương hướng năm 2025. Báo cáo nhấn mạnh một số nội dung chính như sau:

a) Kết quả hoạt động SXKD năm 2024:

- Tổng doanh thu: 2.892,3 tỷ đồng.
- Sản lượng KDXD: 172.838 m³.
- Lợi nhuận trước thuế: 1,557 tỷ đồng.
- Nộp ngân sách: 267,2 tỷ đồng.

b) Kế hoạch SXKD năm 2025:

- Doanh thu: 2.527,6 tỷ đồng.
- Sản lượng KDXD: 166.000 m³
- Lợi nhuận trước thuế: 05 tỷ đồng

4/ Ông Trần Đức Hùng - Trưởng Ban kiểm soát trình bày Báo cáo số 541/DKNĐ-BKS ngày 31/03/2025 về kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025. Báo cáo đã đánh giá tích cực những hoạt động và kết quả hoạt động của công ty. Qua kiểm tra kiểm soát cho thấy các hoạt động của Công ty đã tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật, quy định của PVOIL và các quy định nội bộ của Công ty.

5/ Ông Nguyễn Tuấn Tú - Kế toán trưởng trình bày Tờ trình số 543/DKNĐ-TTr-HĐQT ngày 31/03/2025 về việc phê duyệt báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán với một số nội dung chính như sau:

Đơn vị tính: đồng

STT	Các chỉ tiêu	Số liệu
1	Tổng tài sản	138.076.639.287
2	Nợ phải trả	94.499.336.992
3	Vốn chủ sở hữu	43.577.302.295
4	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.892.296.350.896
5	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.888.636.097.985
6	Doanh thu hoạt động khác	13.853.200
7	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	317.739.465
8	Lợi nhuận khác	1.239.841.119
9	Tổng lợi nhuận trước thuế	1.557.580.584
10	Lợi nhuận sau thuế TNDN	1.557.580.584

6/ Ông Nguyễn Tuấn Tú - Kế toán trưởng trình bày Tờ trình số 544/DKNĐ-Ttr-HĐQT ngày 31/03/2025 đề nghị thông qua phương án phân chia lợi nhuận năm 2024 và kế hoạch phân chia lợi nhuận năm 2025 với nội dung chính như sau:

- Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024:
- + Lợi nhuận sau thuế năm 2024: 1.557.580.584 đồng.

- + Chia cổ tức năm 2024: Không chia cổ tức.
- + Trích lập các quỹ: Không trích lập.
- + Lợi nhuận năm 2024 chuyển sang 2025: 1.557.580.584 đồng.
- Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025: Thực hiện theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2026.

7/ Ông Trần Xuân Hạnh - Trưởng phòng Tổ chức Hành chính trình bày Tờ trình số 546/DKND-TTr-HĐQT ngày 31/03/2025 đề nghị thông qua phương án chi thù lao cho HĐQT và Ban kiểm soát năm 2025 với những nội dung chính như sau:

a) Quyết toán chi thù lao năm 2024:

- Chủ tịch HĐQT không chuyên trách: 60.000.000 đồng
- Thành viên HĐQT không chuyên trách: 48.000.000 đồng
- Thành viên Ban kiểm soát: 24.000.000 đồng
- Tổng số tiền thù lao đã chi năm 2024: 132.000.000 đồng.

b) Kế hoạch chi thù lao năm 2025:

- Chủ tịch HĐQT không chuyên trách: 5.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên HĐQT không chuyên trách: 4.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên Ban kiểm soát: 2.000.000 đồng/người/tháng

8/ Ông Trần Đức Hùng - Trưởng Ban kiểm soát trình bày Tờ trình số 542/DKND-TTr-BKS ngày 31/03/2025 về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 với những nội dung chính như sau:

- Ủy quyền cho HĐQT quyết định chi phí kiểm toán và lựa chọn 01 trong các đơn vị kiểm toán là: Công ty TNHH kiểm toán An Việt, Công ty TNHH kiểm toán VACO, Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
- Giao cho Giám đốc ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán.

9/ Ông Cao Anh Tuấn - Phó Giám đốc công ty trình bày Tờ trình số 547/DKND-TTr-HĐQT ngày 31/03/2025 về việc đề nghị thông qua các nội dung liên quan đến giao dịch giữa Công ty với Người có liên quan của công ty, cụ thể:

- a) Đối tượng ký kết giao dịch: “Người có liên quan” của công ty là Tổng công ty Dầu Việt Nam - Công ty cổ phần (PVOIL), và các công ty thành viên của PVOIL cụ thể như sau:

Stt	Tên công ty
1	Xí nghiệp Tổng kho Xăng dầu Đình Vũ
2	Xí nghiệp Tổng kho Xăng dầu Miền Đông
3	Xí nghiệp Tổng kho Xăng dầu Nhà Bè
4	Chi nhánh Tổng công ty Dầu Việt Nam tại Quảng Ngãi
5	Chi nhánh Tổng công ty Dầu Việt Nam tại Thanh Hóa

Stt	Tên công ty
6	Công ty TNHH MTV Vận tải Xăng dầu Dầu khí Việt Nam
7	Công ty TNHH MTV Xăng dầu Dầu khí Trà Vinh
8	Công ty TNHH MTV Xăng dầu Dầu khí Bạc Liêu
9	Công ty TNHH MTV Xăng dầu Dầu khí Thanh Hóa
10	Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Hà Nội
11	Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Thái Bình
12	Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí PVOIL Hải Phòng
13	Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Cái Lân
14	Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Phú Thọ
15	Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Miền Trung
16	Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng
17	Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Phú Yên
18	Tổng công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư - CTCP
19	Công ty cổ phần Dầu nhờn PVOIL
20	Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Sài Gòn
21	Công ty cổ phần Sản xuất và Chế biến Dầu khí Phú Mỹ
22	Công ty cổ phần Thương mại Xuất nhập khẩu Thủ Đức
23	Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Vũng Tàu
24	Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Bình Thuận
25	Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh
26	Công ty cổ phần Dầu khí Mê Kông
27	Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Ninh Bình
28	Công ty cổ phần Dịch vụ Dầu khí Thái Bình

b) Nội dung giao dịch:

- Tên hàng: Xăng, dầu các loại; các sản phẩm đồ uống.
- Nội dung chính hợp đồng: Mua bán xăng dầu, tiêu thụ xăng dầu, vay xăng dầu, gửi hoặc thuê kho, vận chuyển xăng dầu, tiêu thụ đồ uống.
- Khối lượng: Theo nhu cầu của PVOIL Nam Định, khả năng cung cấp của PVOIL và các Đơn vị thành viên của PVOIL;
- Chất lượng: Theo tiêu chuẩn Việt Nam hiện hành;
- Giá trị hợp đồng/Giao dịch: Theo chính sách bán hàng của PVOIL và các Đơn vị thành viên của PVOIL;
- Thanh toán: Bằng hình thức chuyển khoản ngân hàng hoặc cầm trả công nợ phải thu, phải trả giữa hai Bên.
- Thời hạn thực hiện hợp đồng/giao dịch: Từ ngày 01/05/2025 đến hết ngày 30/04/2026.
- Thời gian áp dụng: Từ ngày thông qua Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 đến ngày thông qua Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 nhưng không vượt quá ngày 30/06/2026.

10/ Ông Nguyễn Tuấn Tú - Kế toán trưởng trình bày Tờ trình số 545/DKND-TTr-HDQT ngày 31/03/2025 về việc phê duyệt phương án huy động vốn phục vụ hoạt động SXKD với những nội dung chủ yếu như sau:

- a) Điều kiện phê duyệt phương án: Khi tổng số nợ phải trả của công ty vượt quá 03 lần vốn chủ sở hữu được ghi trên báo cáo tài chính tại thời điểm gần nhất.
- b) Nội dung phê duyệt: Chấp thuận và ủy quyền cho Hội đồng quản trị công ty thực hiện phê duyệt phương án huy động vốn phục vụ hoạt động SXKD theo các nội dung chính như sau:
 - Hình thức huy động vốn: Vay vốn
 - Nguồn tiền trả nợ: Số tiền bán hàng hàng ngày của công ty
 - Thời gian trả nợ: Theo Hợp đồng tín dụng
 - Hiệu quả phương án: Đảm bảo phương án có hiệu quả

B. Ý KIẾN CỦA CÁC CỔ ĐÔNG

- Hàng năm, công ty đều hoàn thành tốt các chỉ tiêu sản lượng, doanh thu, tuy nhiên chỉ tiêu lợi nhuận thường đạt thấp hoặc không hoàn thành kế hoạch. điều đó chứng tỏ công ty chưa phát huy được các lợi thế, hoạt động chưa thực sự hiệu quả. Đề nghị công ty sớm có giải pháp để khắc phục tình trạng trên;
- Đề nghị công ty sớm xây dựng phương án, lộ trình cụ thể để xử lý dứt điểm tình trạng lỗ lũy kế;
- Đề nghị Ban điều hành công ty nghiên cứu mở rộng ngành nghề, mặt hàng kinh doanh để gia tăng hiệu quả hoạt động.

C. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC BÁO CÁO, TỜ TRÌNH

Đại hội đã giành thời gian thảo luận từng báo cáo, tờ trình và các chỉ tiêu quan trọng đã nêu trong các báo cáo. Đa số các ý kiến đã đồng ý với những đánh giá hoạt động SXKD của HĐQT, Ban kiểm soát và Giám đốc Công ty. Những chỉ tiêu đạt được và những giải pháp để hoàn thành các mục tiêu công ty đã đề ra. Đại hội đã tiến hành biểu quyết thông qua các báo cáo, tờ trình, kết quả như sau:

1/ Tổng số cổ phần được quyền biểu quyết tham dự cuộc họp là 6.142.149 cổ phần.

2/ Kết quả biểu quyết:

2.1. Thông qua báo cáo hoạt động của HĐQT 2024 và phương hướng hoạt động 2025:

Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành là 5.542.149 cổ phần, chiếm tỷ lệ 90,23% số cổ phần tham gia biểu quyết.

2.2. Thông qua báo cáo tổng kết hoạt động SXKD năm 2024, kế hoạch năm 2025 của Giám đốc Công ty:

Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành là 5.542.149 cổ phần, chiếm tỷ lệ 90,23% số cổ phần tham gia biểu quyết.

2.3. Thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát Công ty năm 2024. kế hoạch hoạt động năm 2025:

Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành là 5.542.149 cổ phần, chiếm tỷ lệ 90,23% số cổ phần tham gia biểu quyết.

2.4. Thông qua Tờ trình đề nghị phê duyệt báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2024:

Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành là 5.542.149 cổ phần, chiếm tỷ lệ 90,23% số cổ phần tham gia biểu quyết.

2.5. Thông qua Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận 2024 và kế hoạch chia lợi 2025:

Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành là 5.542.149 cổ phần, chiếm tỷ lệ 90,23% số cổ phần tham gia biểu quyết.

2.6. Thông qua Tờ trình chi thù lao cho HĐQT và Ban kiểm soát năm 2025:

Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành là 5.310.576 cổ phần, chiếm tỷ lệ 86,46% số cổ phần tham gia biểu quyết.

2.7. Thông qua Tờ trình đề nghị lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho báo cáo tài chính năm 2025:

Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành là 5.542.149 cổ phần, chiếm tỷ lệ 90,23% số cổ phần tham gia biểu quyết.

2.8. Thông qua Tờ trình về việc đề nghị thông qua các nội dung liên quan đến giao dịch giữa Công ty với Người có liên quan của công ty:

Số lượng cổ phần tham gia biểu quyết là 2.358.816 cổ phần (cổ đông Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP không tham gia biểu quyết).

Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành là 1.758.816 cổ phần, chiếm tỷ lệ 74,56% số cổ phần tham gia biểu quyết.

2.9. Thông qua Tờ trình đề nghị phê duyệt phương án huy động vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh:

Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành là 5.542.149 cổ phần, chiếm tỷ lệ 90,23% số cổ phần tham gia biểu quyết.

Cuộc họp kết thúc vào hồi 17h00' ngày 28 tháng 05 năm 2025. Biên bản cuộc họp đã được 100% cổ đông tham dự Đại hội nhất trí thông qua. Biên bản này được gửi tới các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày bế mạc cuộc họp.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

















Trần Xuân Hạnh

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH ĐẠI HỘI
CHỦ TỌA**


Nguyễn Mậu Dũng

PHỤ LỤC
DANH SÁCH CỔ ĐÔNG THAM DỰ CUỘC HỌP ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN XĂNG DẦU KHÍ NAM ĐỊNH
(Kèm theo Biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên Công ty ngày 28/05/2025)

TT	Họ và tên	Người đại diện phần vốn	Người đại diện theo pháp luật đăng ký dự họp	Người đại diện theo ủy quyền đăng ký dự họp	Số lượng cổ phần sở hữu/dại diện	Ký xác nhận
1	Tổng công ty Dầu Việt Nam - Công ty cổ phần			Nguyễn Mậu Dũng	2,333,333	
2	Công ty Cổ phần Đầu tư Xăng dầu Việt Nam			Tôn Quốc Bình	1,450,000	
3	Công ty Cổ phần Thương mại Vận tải Trung Dũng			Nguyễn Mậu Dũng	969,200	
4	Công ty cổ phần Quản lý quý Leadvisors			Nguyễn Thị Thu Hiền	500,000	
5	Công ty cổ phần Đầu tư Sao Thăng Long			Vũ Quang Thiệu	600,000	
6	Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Việt Đức			Hà Thanh Thuỷ	231,573	
7	Công ty cổ phần Vật tư xăng dầu (COMECO)			Nguyễn Mậu Dũng	882	
8	Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Bạc Liêu			Nguyễn Mậu Dũng	17,640	
9	Cao Anh Tuấn			Nguyễn Mậu Dũng	9,803	
10	Phan Trung Kiên				7,287	
11	Vũ Sỹ Kiên				6,000	
12	Bùi Trường Giang				5,000	
13	Đỗ Thị Huệ			Nguyễn Mậu Dũng	1,000	
				Nguyễn Mậu Dũng	1,000	





TT	Họ và tên	Người đại diện phần vốn	Người đại diện theo pháp luật đăng ký dự họp	Người đại diện theo ủy quyền đăng ký dự họp	Số lượng cổ phần sở hữu/dại diện	Ký xác nhận
14	Mai Thị Lê			Nguyễn Mậu Dũng	2,800	
15	Đoàn Trung Kiên			Nguyễn Mậu Dũng	326	
16	Phạm Đình Hiếu			Nguyễn Mậu Dũng	326	
17	Trần Xuân Chung			Nguyễn Mậu Dũng	960	
18	Trần Văn Thông			Nguyễn Mậu Dũng	1,830	
19	Phạm Văn Bắc			Nguyễn Mậu Dũng	699	
20	Trần Huy Lực			Nguyễn Mậu Dũng	1,000	
21	Đào Hoàng Thế			Nguyễn Mậu Dũng	1,392	
22	Phạm Văn Tú			Nguyễn Mậu Dũng	98	
Tổng cộng					6,142,149	

Số: 539/DKND-HĐQT

Nam Định, ngày 31 tháng 3 năm 2025

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2024
VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Nam Định

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY TRONG NĂM 2024.

1. Tổng quan:

Năm 2024 đánh dấu là năm thứ 14 công ty hoạt động dưới mô hình công ty cổ phần và là năm thứ chín công ty đi vào hoạt động sau khi sáp nhập Công ty CP Vật tư Xăng dầu PETEC (Petromat), vốn điều lệ, hệ thống cơ sở vật chất và con người của Công ty được nâng cấp và mở rộng. Năm 2024 trôi qua với nhiều thách thức: Tình hình địa chính trị trên thế giới, cuộc chiến Nga – Ucraina ngày càng gay gắt và những diễn biến bất ổn tại Trung Đông, Biển Đỏ dẫn đến sự suy giảm sản xuất, gián đoạn chuỗi cung ứng hàng hóa toàn cầu; giá dầu trên thị trường thế giới và trong nước liên tục biến động thất thường; cạnh tranh giữa các đơn vị trong cùng lĩnh vực ngày càng gay gắt,... Tất cả những yếu tố trên đã ảnh hưởng mạnh mẽ đến kết quả hoạt động của công ty trong năm 2024.

2. Những kết quả đạt được:

a) Hoạt động SXKD: Trong bối cảnh địa chính trị thế giới phức tạp, giá xăng dầu biến động, giá bán lẻ được Nhà nước điều chỉnh lên xuống liên tục theo diễn biến của giá dầu thế giới, nguồn hàng tại nhiều thời điểm gặp nhiều khó khăn, kết quả SXKD năm 2024 của PV OIL Nam Định vẫn hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch đề ra, cụ thể như sau:

- Sản lượng: 172.838 m³ = 112% so với KH năm;
- Doanh thu: 2.892,3 tỷ đồng = 121% so với KH năm;
- Lợi nhuận trước thuế: 1,557 tỷ đồng = 104% so với KH năm điều chỉnh;
- Nộp ngân sách nhà nước: 267,2 tỷ đồng;
- Đảm bảo an toàn mọi mặt.
- Về mặt quản trị doanh nghiệp, công ty luôn giữ vững nguyên tắc công khai, minh bạch các hoạt động sản xuất kinh doanh trên cơ sở áp dụng các chuẩn mực quản

trị kinh doanh hiện đại nhất. Ban kiểm soát đã được củng cố theo quy định tại Luật Doanh nghiệp mới, đã triển khai cách tiếp cận mới trong công tác kiểm soát, góp phần hoàn thiện và nâng cao công tác quản trị rủi ro trong các hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

b) Công tác bảo toàn vốn:

- Vốn điều lệ của công ty sau khi sáp nhập Petromat là: 66.666.660.000 đồng (Sáu mươi sáu tỷ sáu trăm sáu mươi sáu triệu sáu trăm sáu mươi nghìn đồng chẵn)

- Cơ cấu vốn góp của các cổ đông thời điểm 31/12/2024:

Stt	Tên cổ đông	Tổng vốn góp (đồng)	Tỷ lệ (%)
1	Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP	37.833.330.000	56,75
2	Công ty CP thương mại và vận tải Trung Dũng	5.000.000.000	7,5
3	Công ty cổ phần Đầu tư Xăng dầu Việt Nam	9.692.000.000	14,54
4	Công ty CP quản lý quỹ Leadvisors	6.000.000.000	9
5	Các cổ đông khác	8.141.330.000	12,21
Tổng cộng:		66.666.660.000	100

- Kết quả công tác bảo toàn vốn: Đến ngày 31/12/2024 vốn chủ sở hữu của công ty là **43.577.302.295** đồng; trong đó: vốn đầu tư của chủ sở hữu là 66.666.660.000 đồng, quỹ đầu tư phát triển và lợi nhuận chưa phân phối là (23.089.357.705) đồng.

3. Những tồn tại, hạn chế cần khắc phục:

- Chưa xây dựng được phương án phù hợp với điều kiện của Công ty nhằm xử lý nhanh tình trạng lỗ lũy kế và mất cân đối vốn của công ty để tạo nguồn lực phát triển cho hoạt động đầu tư và nâng cao hiệu quả SXKD của công ty;

- Một số khoản công nợ tồn đọng, dây dưa chưa được xử lý dứt điểm.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT VÀ THÙ LAO CHO TỪNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.

1. **Cơ cấu, nguyên tắc hoạt động:** Số lượng thành viên Hội đồng quản trị Công ty hiện tại là 03 người, cụ thể:

Ông Nguyễn Mậu Dũng

Chủ tịch

- Ông Tôn Quốc Bình

Thành viên/Giám đốc

- Bà Nguyễn Thị Thu Hiền

Thành viên

HĐQT không thành lập các tiểu ban, hoạt động của HĐQT dựa trên nguyên tắc đồng thuận theo đa số. HĐQT ra các quyết định thuộc thẩm quyền theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty, đồng thời giám sát, chỉ đạo, đôn đốc công ty triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định của ĐHCĐ và HĐQT đã ban hành.

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024: Với vai trò là cơ quan quản lý cao nhất, đại diện cho quyền lợi của các cổ đông, trong năm 2024, HĐQT với 03 thành viên đương nhiệm đã tích cực thực hiện vai trò, nhiệm vụ của mình một cách nghiêm ngặt theo chuẩn mực quản trị của Công ty cổ phần. Các thành viên HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo, giám sát, đôn đốc kịp thời hoạt động của Ban Điều hành thông qua:

- Tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp quan trọng của Ban điều hành về việc triển khai các nghị quyết, quyết định của HĐQT, hoặc về việc chuẩn bị các đề án, dự án để trình HĐQT.

- Tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp giao ban công tác định kỳ của Ban điều hành.

- Tham dự và có ý kiến chỉ đạo đối với công tác giao kế hoạch SXKD cho các đơn vị trực thuộc, báo cáo và kiểm điểm các công tác trọng điểm...

- Theo dõi và nắm bắt quá trình điều hành SXKD, thông qua các báo cáo, văn bản của Ban điều hành gửi báo cáo HĐQT.

- Trực tiếp chỉ đạo và góp ý đối với Ban điều hành trong một số vấn đề quan trọng phát sinh trong quá trình điều hành SXKD.

3. Công tác bồi dưỡng, đào tạo nâng cao kiến thức quản trị công ty của các thành viên Hội đồng quản trị: Tất cả các thành viên HĐQT đều có kinh nghiệm và được đào tạo về quản trị công ty tại thời điểm được bầu/bổ nhiệm.

4. Công tác ban hành các quy chế, quy định quản lý nội bộ:

Trong năm 2024, để phù hợp với tình hình thực tế, theo đề nghị của Giám đốc Công ty, HĐQT đã sửa đổi và ban hành 04 quy chế, quy định quản lý nội bộ, đó là: Quy chế quản lý hoạt động sáng kiến sáng chế, Quy chế chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức các Phòng, Đơn vị trực thuộc công ty, Quy chế phân cấp quyết định đầu tư và quản lý đầu thầu và Quy chế mua sắm hàng hóa và/hoặc thuê dịch vụ.

5. Hoạt động giao dịch cổ phiếu của các cổ đông lớn:

- Không có.

6. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Trong năm 2024 phát sinh giao dịch mua hàng hóa và dịch vụ giữa công ty với Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP (cổ đông lớn của công ty) với tổng giá trị giao dịch là 2.796.439.331.250 đồng.

7. Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích khác của các thành viên HĐQT trong năm 2024:

- Công ty áp dụng chế độ lương cho thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát chuyên trách và ban điều hành theo quy định của pháp luật, hài hòa với chính sách lương và quỹ lương hàng năm của công ty, tương xứng với năng lực và kết quả công việc của từng thành viên. Chế độ thưởng và phúc lợi khác theo chính sách chung của công ty.

- Đối với các thành viên HĐQT và thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách, công ty thực hiện chế độ thù lao công việc.

- Tiền thưởng và phúc lợi: Các thành viên HĐQT, thành viên ban Kiểm soát, ban điều hành hưởng các khoản tiền thưởng và phúc lợi từ quỹ khen thưởng – phúc lợi chung của toàn công ty dành cho người lao động.

Chi tiết tiền lương, thù lao và tiền thưởng năm 2024 của HĐQT:

Stt	Họ và tên	Chức danh	Tổng thu nhập (đồng)	Ghi chú
1	Nguyễn Mậu Dũng	Chủ tịch HĐQT	60.000.000	Thù lao
2	Tôn Quốc Bình	Thành viên HĐQT/ Giám đốc	514.436.766	Tiền lương
3	Nguyễn Thị Thu Hiền	Thành viên HĐQT	48.000.000	Thù lao

III. TỔNG KẾT CÁC CUỘC HỌP VÀ CÁC NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.

Trong năm 2024, HĐQT đã có 07 phiên họp để quyết định những nội dung quan trọng tiêu biểu sau đây:

- Về kế hoạch, chiến lược: Phê duyệt, giao kế hoạch và giám sát thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024; Phê duyệt và ban hành Quy chế chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức các Phòng, Đơn vị trực thuộc công ty; Phê duyệt điều chỉnh kế hoạch lợi nhuận trước thuế năm 2024 của công ty;

- Về công tác tổ chức, lao động tiền lương: Chấp thuận việc bổ nhiệm lại 01 Phó Giám đốc công ty và một số cán bộ quản lý khác của Công ty; Phê duyệt kế hoạch lao động, kế hoạch tiền lương năm 2024 cho công ty;

- Về công tác đầu tư: Phê duyệt và ban hành 02 quy chế quản lý nội bộ, là: Quy chế phân cấp quyết định đầu tư và quản lý đầu thầu và Quy chế mua sắm hàng hóa và/hoặc thuê dịch vụ;

- Về quan hệ cổ đông: Tổ chức thành công phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024;

- Về lựa chọn đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính: Phối hợp với Ban kiểm soát để thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán An Việt là đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính theo ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông;

Ngoài các phiên họp định kỳ và bất thường, HĐQT còn thường xuyên giao ban công việc hàng tuần, hàng tháng để kiểm tra, đánh giá công việc của HĐQT và giám sát việc thực hiện của ban điều hành đối với các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT trong hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

IV. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI GIÁM ĐỐC VÀ CÁC THÀNH VIÊN TRONG BAN GIÁM ĐỐC.

Đánh giá chung về hoạt động của Ban điều hành trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty:

- Các thành viên trong Ban Giám đốc đều có trình độ, năng lực và phẩm chất, được đào tạo đầy đủ về chuyên môn, am hiểu về lĩnh vực được giao phụ trách và đã có nhiều năm kinh nghiệm trong việc quản lý và điều hành doanh nghiệp;

- Giám đốc có phân công nhiệm vụ rõ ràng cho các Phó Giám đốc và định kỳ hàng tuần tổ chức họp giao ban để đánh giá kết quả thực hiện công việc tuần và giao kế hoạch công việc kỳ tiếp theo;

- Ban Giám đốc đã triển khai hoạt động SXKD của đơn vị phù hợp với nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, chỉ đạo của Hội đồng quản trị và tuân thủ đúng Điều lệ công ty, quy định của pháp luật;

- Ban Giám đốc nhận thức rõ những thuận lợi và khó khăn của Công ty nên đã linh hoạt trong việc điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh, đồng thời đã ban hành các văn bản tài liệu nội bộ theo thẩm quyền nhằm kiểm soát có hiệu quả mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty; thực hiện tốt vai trò kiểm soát rủi ro ngay từ Ban điều hành và các quản lý cấp trung.

V. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT TRONG NĂM 2025.

Sự suy giảm kinh tế, tình hình lạm phát trên thế giới và diễn biến thất thường của giá dầu trong năm 2024 được dự báo còn diễn ra trong năm 2025 sẽ tác động đáng kể đến nền kinh tế Việt Nam nói chung và các doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu nói riêng, cộng thêm tình hình địa chính trị thế giới với cuộc xung đột Nga – Ucraina, tình hình căng thẳng tại Trung Đông sẽ để lại những hệ lụy khó lường tới nền kinh tế thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng. Sự phát triển ngày càng mạnh mẽ của xu hướng chuyển dịch năng lượng sẽ ảnh hưởng trực tiếp tới nhu cầu xăng dầu,... Trước khó khăn thách thức đó, Hội đồng quản trị sẽ cùng với Ban điều hành và tập thể cán bộ, người lao động công ty nỗ lực phấn đấu trong công tác quản trị và điều hành doanh nghiệp, để hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao năm 2025 với kế hoạch, định hướng như sau:

- Thực hiện cải tiến, hoàn thiện hơn nữa công tác quản trị nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả điều hành để đạt được mục tiêu và kế hoạch sản xuất kinh doanh, khắc phục những điểm còn tồn tại, hạn chế, phát huy những ưu điểm đạt được. Xác định năm 2025 còn nhiều khó khăn thách thức, Hội đồng quản trị cần tăng cường công tác quản trị rủi ro, giám sát, dự báo và ngăn ngừa, xử lý kịp thời vấn đề khó khăn phát sinh nhằm duy trì tốt hoạt động kinh doanh của Công ty.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp thích hợp trong từng thời kỳ để tăng cường, bổ sung nguồn nhân lực, tăng cường quản lý đảm bảo bộ máy luôn năng động, hiệu quả, giảm thiểu rủi ro, áp dụng các biện pháp tài chính hợp lý, linh hoạt và chặt chẽ để đem lại hiệu quả cao trong sử dụng cơ sở vật chất và tiền vốn của Công ty.

- Không ngừng nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng quản trị trên cơ sở tuân thủ chặt chẽ các quy định của pháp luật, điều lệ Công ty, tập trung chính vào thực

hiện chức năng giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị đối với Ban điều hành, cán bộ quản lý và các mặt hoạt động của Công ty.

- Phối hợp chặt chẽ với BCH Đảng bộ Công ty trong việc lãnh đạo, chỉ đạo các hoạt động của Công ty nhằm mục tiêu hoàn thành tốt mọi kế hoạch, nhiệm vụ đề ra.

- Duy trì họp HĐQT thường kỳ và đột xuất để giải quyết các vấn đề quan trọng và cần thiết, tạo điều kiện cho Công ty hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch được giao.

- Thực hiện các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định tại Điều lệ Công ty và do Đại hội đồng cổ đông ủy quyền.

Hội đồng Quản trị kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban GD Cty;
- Ban KS Cty;
- Các UV HĐQT;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Mậu Dũng



Số: 54/C /DKNĐ-KHĐT&AT

Nam Định, ngày 31 tháng 3 năm 2025

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024
VÀ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông – Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Nam Định

PHẦN I
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2024

I. Đặc điểm tình hình thế giới:

- Giá dầu thế giới năm 2024 có những biến động khó lường, tăng/giảm đan xen với biên độ lớn do chịu tác động bởi các bất ổn địa chính trị: xung đột quân sự giữa Nga-Ukraine, xung đột tại dải Gaza tác động đến nguồn cung xăng dầu; Nhu cầu tiêu thụ nhiên liệu của các nhà máy điện tăng cao đột biến do thời tiết nắng nóng kéo dài, gây khó khăn trong công tác bảo đảm nguồn, thị trường nhiều thời điểm bị thiếu hụt nguồn hàng.
- Công tác điều hành của công ty: công tác điều hành nguồn hàng, vận chuyển hàng hóa, tồn kho của công ty thực hiện tốt đáp ứng tốt nhu cầu của hệ thống.

II. Đặc điểm tình hình trong nước

1. Tình hình chung

- Nền kinh tế trong nước năm 2024 tiếp tục duy trì xu hướng tích cực. Thu nhập người dân cải thiện, khách quốc tế tăng trưởng ổn định, góp phần thúc đẩy tiêu dùng nội địa. Xuất khẩu và thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) tiếp tục là động lực tăng trưởng.
- Nhiều tổ chức, chuyên gia quốc tế tiếp tục đánh giá cao kết quả và triển vọng của kinh tế Việt Nam.

2. Tình hình thị trường xăng dầu và điều hành của chính phủ

- Nghị định số 80/2023/NĐ-CP ban hành ngày 17/11/2023 của Chính phủ giúp minh bạch hóa và tăng tính cạnh tranh lành mạnh cho thị trường trong nước. Quy định đảm bảo dự trữ lưu thông tối thiểu 20 ngày và rút ngắn kỳ điều hành giá xuống còn 7 ngày vừa giúp giá xăng dầu trong nước cơ bản bám sát diễn biến giá thế giới tuy nhiên cũng gây áp lực rất lớn cho doanh nghiệp đầu mối kinh doanh xăng dầu khi giá dầu thế giới biến động nhanh với biên độ lớn.
- Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ dẫn đến phát sinh chi phí đầu tư thiết bị, sửa chữa, nâng cấp, hiện đại hóa trụ bơm tại các CHXD trực thuộc các đơn vị kinh doanh xăng dầu thuộc PVOIL để phục vụ phát hóa đơn điện tử theo từng lần giao dịch.

III. Kế hoạch SXKD năm 2024

- Theo Quyết định số 1008/QĐ-DKVN ngày 25/12/2023 của Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP về việc chấp thuận và giao kế hoạch mục tiêu, giải pháp triển khai nhiệm vụ kế hoạch năm 2024 cho PVOIL Nam Định với các chỉ tiêu phần đầu tăng trưởng so với năm 2023 trong đó: (1) Kế hoạch sản lượng KDXD là 154 nghìn M3, tăng thêm 30 nghìn M3 (*tương đương tăng 24%*); (2) Kế hoạch doanh thu là 2.394,5 tỷ đồng, tăng thêm 5.276 tỷ đồng (*tương đương tăng 28%*); (ii) Kế hoạch LNTT 6.0 tỷ đồng, tăng thêm 1.0 tỷ đồng (*tương đương tăng 20%*).

- PVOIL Nam Định đã tổ chức Hội nghị Triển khai Kế hoạch kinh doanh năm 2024, trong đó giao nhiệm vụ cho các Phòng, Chi Nhánh trên cơ sở tận dụng đa phát triển, thế và lực đã đạt được trong năm 2023, tập trung cao độ trong công tác quản lý điều hành SXKD ngay từ đầu năm 2024 với tinh thần và quyết tâm cao nhất để phần đầu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch quản trị năm 2024.

- PVOIL Định đã ban hành Quyết định số 113/QĐ-DKND ngày 18/01/2024 về việc giao kế hoạch quản trị về doanh thu năm 2024 cho các Phòng, Chi Nhánh mục tiêu hoàn thành Kế hoạch quản trị về doanh thu Tổng Công ty giao.

- PVOIL đã ban hành Quyết định số 169/QĐ-DVN ngày 15/03/2024 về việc giao kế hoạch quản trị về sản lượng, doanh thu năm 2024 cho các ĐVTV; trong đó giao PVOIL Nam Định sản lượng kế hoạch quản trị là 163.000m3; tăng 9.000m3 so với KH giao, tương ứng 6%.

IV. Kết quả thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch năm 2024

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh, tài chính

(Lấy số liệu KH LNTT năm 2024 đã điều chỉnh và được TCT chấp thuận).

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	TH 2023	KH 2024	TH 2024	Tỷ lệ % so với	
						KH 2024	TH 2023
1	Sản lượng						
a	Kinh doanh XD	M3	166.281	154.000	172.838	112%	104%
-	Kênh Đại lý	M3	90.319	79.500	101.602	128%	112%
-	Kênh KHCN	M3	24.308	22.000	14.857	68%	61%
-	Kênh CHXD	M3	51.654	52.500	56.379	107%	109%
b	Sản lượng PVOIL Easy	M3	2.070	2.300	2.646	115%	128%
c	Kinh doanh DMN	M3	106,32	100,00	109,30	109%	103%
2	Tổng doanh thu	Tỷ đ	2.932,65	2.394,50	2.892,30	121%	99%
3	Chi phí hoạt động	Tỷ đ	92,03	91,1	82,94	91%	90%
-	Chi phí KDXD BQ	đ/lit	546	585	472	81%	86%
4	Lợi nhuận TT	Tỷ đ	6,59	1,50	1,56	104%	24%
5	Nộp NSNN	Tỷ đ	224	228	267,24	117%	119%

2. Công tác Kinh doanh:

- Công tác bán buôn:
- + Công tác điều độ nguồn hàng: thực hiện công tác điều chuyển, phân nguồn tại các Kho hệ thống, đảm bảo nguồn hàng cho hệ thống và duy trì lượng hàng tồn kho

phù hợp với điều kiện kinh doanh của Công ty, đảm bảo nguồn hàng cho khách hàng trong hệ thống ngay cả trong các điều kiện kinh doanh khó khăn.

- + Bán hàng qua phần mềm B2B: Công ty đã triển khai bán hàng 100% qua phần mềm B2B đầy đủ ở các đối tượng khách hàng đem lại hiệu quả cao trong công tác quản lý, dịch vụ khách hàng.

- + Quản lý phương tiện vận tải: Hiện tại có 09 phương tiện vận tải của Công ty đã cho PVOIL Trans thuê lại từ tháng 11/2024; còn lại 01 PVOILMobile, đang được duy trì vận hành tốt. Công tác phối hợp với đơn vị PV Trans trong việc điều độ phương tiện vận tải phục vụ hoạt động kinh doanh được đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm chi phí cho công ty.

- + Sử dụng dịch vụ vận chuyển của PVOIL Trans

- ✓ Vận chuyển đường thủy: Từ tháng 1/2024 đến hết 31/03/2024 sử dụng 100% dịch vụ vận tải đường thủy của PVOILTrans từ kho đầu mối về Kho trung chuyển. Tổng khối lượng vận chuyển 3 tháng đầu năm đạt: 19.690 m3. Từ tháng 4/2024 đến nay Tổng công ty tạo nguồn tại Kho trung chuyển Nam Định, do đó không sử dụng dịch vụ của Pvoil Trans.

- ✓ Vận chuyển đường bộ: Tổng khối lượng vận chuyển đường bộ từ dịch vụ PVOIL Trans năm 2024 đạt: 17,729 nghìn m3.

- Công tác quản lý bán lẻ:

- + Thực hiện rà soát và điều chỉnh các chỉ tiêu giao khoán cho các Cửa hàng xăng dầu đảm bảo phù hợp với điều kiện hoạt động của từng cửa hàng.

- + Đảm bảo mức tồn kho phù hợp cho công tác bán hàng cùng với chính sách kinh doanh chung của công ty. Không để bị ngừng bán hàng tại các CHXD của Công ty kể cả thời điểm toàn thị trường khó khăn về nguồn hàng.

3. Công tác đầu tư

a) Đầu tư phát triển hệ thống CHXD

- Thực hiện chỉ đạo của Lãnh đạo Tổng công ty về việc đẩy mạnh triển khai công tác đầu tư phát triển hệ thống CHXD. Trong năm 2024 PVOIL Nam Định đã tích cực tìm kiếm các cơ hội đầu tư và phát triển thêm được 02 CHXD mới:

(1): CHXD Văn Phong

- + Địa chỉ: Xã Văn Phong, Huyện Nho Quan, Tỉnh Ninh Bình.

- + Hình thức đầu tư: Thuê dài hạn

- + Đối tác: Công ty TNHH ĐTXD và TM Hùng Phát NQ

- + Thời gian hợp tác: 07 năm.

- + Thời gian đưa vào khai thác: từ ngày 01/2/2024.

(2): CHXD Đông Thi Sơn

- + Địa chỉ: Xã Thi Sơn, Huyện Kim Bảng, Tỉnh Hà Nam..

- + Hình thức đầu tư: Thuê dài hạn

- + Đối tác: Công ty TNHH TNHH Hoàng Lâm HN

- + Thời gian thuê: 10 năm.

- + Thời gian đưa vào khai thác: từ tháng 12/2024.

- Bên cạnh đó: trong năm 2024 Công ty đã đàm phán ký hợp đồng gia hạn thuê tại các CHXD Trảng An và Quảng Trường (thêm 06 năm so với thời hạn hợp đồng đã ký kết).

b) Đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm thiết bị và các hoạt động khác liên quan.

- Thực hiện mua sắm các trang thiết bị, phẩm mềm và lắp đặt phục vụ công tác xuất hóa đơn điện tử tại các CHXD, hoàn thành trong tháng 4/2024 đảm bảo đúng quy định, đúng tiến độ yêu cầu của Tổng công ty và cơ quan quản lý nhà nước đề ra.

- Thực hiện mua sắm 07 cột bơm thay thế cho các CHXD Mai Linh và CHXD Hồng Sơn.

- Xin cấp phép, thực hiện sửa chữa, cải tạo chính trang CHXD Nhân Chính tại xã Nhân Chính, huyện Lý Nhân, Hà Nam. CHXD Nhân Chính tiếp tục hoạt động lại từ tháng 6/2024.

- Phối hợp, giám sát đơn vị thi công chính trang theo nhận dạng thương hiệu PVOIL tại các CHXD trong đó có 03 CH được làm lại nhận diện thương hiệu và 16 CHXD được chỉnh trang các hệ thống biểu bảng. Số lượng được chỉnh trang nhiều nhất trong các đơn vị của PVOIL.

- Thực hiện sửa chữa, cải tạo lại các hạng mục công trình đã xuống cấp tại nhà văn phòng và các CHXD trực thuộc.

4. Công tác sửa chữa, quản lý AT-KT

- Đảm bảo quản lý, sửa chữa, bảo dưỡng thường xuyên đối với các tài sản của Công ty để phục vụ cho SXKD;

- Tổ chức khóa huấn luyện nghiệp vụ PCCC cho người lao động tại kho và các CHXD.

- Chủ trì thực hiện các thủ tục trình phê duyệt Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu cho 19 CHXD trực thuộc công ty theo đúng yêu cầu của Tập đoàn dầu khí Việt Nam. Đã hoàn thành trong tháng 5/2024.

- Chủ trì cùng với Công ty CP LPG Việt Nam – CN Duyên Hải phối hợp với Phòng cảnh sát PCCC và CNCH Công an tỉnh Nam Định, triển khai thực tập phương án chữa cháy và CNCH cho toàn bộ CBCNV trong công ty, tổ chức tại Kho trung chuyển ngày 11/10/2024, được Công an PC đánh giá, ghi nhận thực hiện tốt.

- Tổ chức công tác phòng chống lụt bão hiệu quả tại các đơn vị trực thuộc, hạn chế tối thiểu các tổn thất do cơn bão số 3 (Bão YAGI) gây ra, đặc biệt là công tác phòng chống lụt bão tại Kho Trung chuyển.

- Thực hiện công tác nâng cao chất lượng phục vụ tại kho theo đề án 808 theo đúng kế hoạch của Công ty và Tổng công ty.

- Tổ chức cấp phát bảo hộ lao động năm 2024 cho người lao động tại các đơn vị trực thuộc.

- Hoàn thiện việc xin cấp phép Môi trường Kho trung chuyển SPDK Nam Định.

- Hoàn thành việc bàn giao 9 xe ô tô xitec cho PVOIL Trans theo hợp đồng 2 bên đã ký kết.

5. Công tác tổ chức – lao động và tiền lương:

- Thường xuyên cập nhập, điều chỉnh, bổ sung hệ thống văn bản quản lý nội bộ bao gồm các quy chế, quy định, quy trình phù hợp với điều lệ, điều kiện của Công ty tạo hành lang pháp lý cho các hoạt động của Công ty tuân thủ đúng quy định pháp luật.

- Thực hiện tuyển dụng/điều động/luân chuyển, sắp xếp, bố trí lao động tại các Phòng, Đơn vị trực thuộc phù hợp với tình hình SXKD của Công ty. Tổng số lao động năm 2024 là 244 người tăng 34, giảm 31 người;

- Thu nhập bình quân năm 2024 ước đạt: **12,91 triệu đồng/người/tháng** tăng 23% so với KH năm 2024 và tăng 23% so với thực hiện năm 2023.

- Thực hiện bổ nhiệm lại 9 trường hợp cán bộ quản lý, trong đó 1 người diện Tổng công ty quản lý, 8 người thuộc diện Công ty quản lý

- Ban hành và sửa đổi Quy chế quản lý hoạt động sáng kiến, sáng chế của Công ty; Quy chế chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức các Phòng/Đơn vị trực thuộc; Quy định đánh giá mức độ HTNV đối với CBCNV CHXD; Quy định khoản tiền lương cho người lao động Phòng KDXD và các Chi nhánh trực thuộc Công ty

- Tổ chức thành công các hội nghị Tổng kết cuối năm của công ty.

- Chủ trì thực hiện công tác thi đua khen thưởng năm 2024

- Thực hiện ban hành và áp dụng quy định đánh giá mức độ HTCVC cho các phòng/chi nhánh và kho.

- Các chế độ khác của người lao động được Công ty đảm bảo đầy đủ.

6. Công tác tài chính kế toán:

- Linh hoạt trong công tác sử dụng, luân chuyển từ các nguồn vốn khác nhau của công ty đảm bảo phục vụ cho hoạt động SXKD của Công ty một cách hiệu quả nhất;

- Thực hiện các giải pháp khắc phục tình trạng mất cân đối vốn trong năm; chủ động thu xếp vốn đáp ứng nhu cầu đầu tư phát triển trong năm 2024 trên nguyên tắc không làm gia tăng tình trạng mất cân đối vốn so với thời điểm 31/12/2023

- Thực hiện ký kết các hợp đồng tín dụng 2024 để phục vụ cho hoạt động SXKD của Công ty.

- Giám sát công tác bán hàng, quản lý chặt chẽ công nợ của toàn hệ thống.

- Công tác đối chiếu và thu hồi công nợ được thực hiện định kỳ.

- Thực hiện công tác thẩm định Bảo lãnh thanh toán của khách hàng theo đúng quy định

- Triển khai công tác xuất hóa đơn điện tử tại cửa hàng sau mỗi giao dịch bán hàng. Thực hiện quản lý và sử dụng hóa đơn theo quy định của Pháp luật, Tổng Công ty và Công ty

- Thực hiện kiểm soát và tiết giảm chi phí hoạt động của công ty năm 2024 (chi phí hoạt động bình quân năm 2024 là 472 đồng/lít thấp hơn 113 đồng so với KH2024).

- Thực hiện các báo cáo quản trị kịp thời. Cung cấp kịp thời các báo cáo đột xuất, báo cáo định kỳ theo quy định cho người có thẩm quyền khi cần thiết;

- Thực hiện đầy đủ kịp thời các nghĩa vụ Nộp ngân sách Nhà nước.

7. Công tác thực hành tiết kiệm và chống lãng phí

- Định mức hao hụt trong kinh doanh xăng dầu đã giảm và thấp hơn định mức đã ban hành, đặc biệt trong công tác quản lý kho đã tiết kiệm hao hụt khoảng 40% so với định mức hao hụt của Tổng công ty (năm 2024 đã tiết kiệm khoảng 57 m³ xăng dầu tương đương 493 triệu đồng chi phí hao hụt với sản lượng xuất qua kho năm 2024 khoảng 82.451 m³ xăng dầu).

III. Những kết quả đạt được và tồn tại

1. Kết quả đạt được

- Công tác Kinh doanh:

+ Hoàn thành vượt kế hoạch sản lượng (hoàn thành sản lượng theo KH quản trị) và hoàn thành vượt mức kế hoạch doanh thu năm 2024.

+ Công tác quản lý công nợ được kiểm soát chặt chẽ, hiệu quả hơn.

+ Đảm bảo nguồn hàng cung cấp cho các khách hàng trong hệ thống.

+ Áp dụng các phần mềm CNTT(B2B; PVOIL Easy; xuất hóa đơn điện tử từng lần bán hàng...) vào hoạt động SXKD của công ty, tăng hiệu quả và năng suất lao động.

- Về công tác đầu tư, sửa chữa, an toàn:

Phát triển được thêm 02 CHXD mới;

+ Thực hiện công tác sửa chữa chính trang một số hạng mục tại kho trung chuyển, các CHXD, khắc phục được các tồn tại theo các tiêu chí đánh giá của đề án 808, đề án 1114.

+ Mua sắm thay thế kịp thời các cột bơm xăng dầu, sửa chữa, bảo dưỡng kịp thời các MMTB, phương tiện vận tải tại các đơn vị trực thuộc đảm bảo phục vụ tốt cho SXKD của công ty.

+ Công ty đã thực hiện tốt công tác an toàn PCCC được các ban, ngành địa phương ghi nhận.

- Công tác tài chính: Linh hoạt trong công tác sử dụng, luân chuyển từ các nguồn vốn; Thực hiện và kiểm soát tốt các hợp đồng tín dụng; kiểm soát và tiết giảm chi phí hoạt động của công ty.

- Thu nhập cho người lao động: Thu nhập bình quân ước thực hiện năm 2024 cao so với năm 2023 và kế hoạch năm 2024

2. Tồn tại cần khắc phục.

- Một số CHT còn chưa nêu cao tính chủ động trong công tác quản lý cửa hàng, công tác phát triển khách hàng mới không đạt yêu cầu.

- Một số đơn vị, cá nhân không thực hiện tốt các quy trình, quy định của công ty trong công tác kinh doanh bán hàng.

- Các khoản công nợ tồn đọng, dây dưa chưa được xử lý dứt điểm.

PHẦN II

PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH NĂM 2025

I. Mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm 2025:

1. Một số nhiệm vụ trọng tâm

- Tập trung gia tăng sản lượng bán lẻ thông qua các CHXD hiện hữu và phát triển mới trong năm 2025. Đẩy mạnh triển khai chương trình PVOIL Easy, PVOIL 4U và các hình thức bán hàng ứng dụng CNTT khác cùng với đa dạng hóa các hình thức thanh toán phi tiền mặt (QR code, mobile money...);
- Triển khai kinh doanh các dịch vụ phi xăng dầu (non-oil) tại CHXD;
- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Đề án 1114 về “Nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng tại CHXD” và Đề án 808 “Nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng tại Kho Xăng dầu”;
- Tiếp tục tìm kiếm cơ hội phát triển CHXD theo nhiều hình thức (thuê dài hạn, tự đầu tư, hợp tác đầu tư, giới thiệu cơ hội để Tổng công ty đầu tư thành công sau đó giao cho ĐVTV thuê khai thác...) trên cơ sở cân đối được nguồn vốn phù hợp với quy định và chịu trách nhiệm về hiệu quả đầu tư. Thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát đối với công tác đầu tư CHXD để đảm bảo đầu tư hiệu quả và không để xảy ra thua lỗ/mất vốn;
- Vận hành khai thác an toàn và hiệu quả Kho trung chuyển xăng dầu Nam Định;
- nỗ lực thực hiện các giải pháp khắc phục tình trạng mất cân đối vốn trong giai đoạn tiếp theo; chủ động thu xếp vốn đáp ứng nhu cầu đầu tư phát triển trong năm 2025 trên nguyên tắc không làm gia tăng tình trạng mất cân đối vốn so với thời điểm 31/12/2024;
- Tuân thủ tuyệt đối các quy định về an toàn – phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường, đảm bảo an toàn cho con người và tài sản trong hoạt động sản xuất kinh doanh;
- Đẩy mạnh sử dụng sản phẩm/ dịch vụ của các ĐVTV;
- Về công tác quản trị:
 - + Tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động của đơn vị, đảm bảo hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn; Kiểm soát chặt chẽ công nợ, không để phát sinh nợ xấu mới, xử lý dứt điểm để thu hồi nợ tồn đọng, khó đòi, đảm bảo tình hình tài chính lành mạnh và thực hiện đầy đủ các biện pháp quản trị rủi ro theo quy định;
 - + Tăng cường kiểm soát, tiết giảm chi phí, giá thành, thực hiện chi phí phải gắn với hiệu quả sản xuất kinh doanh;
 - + Tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp, phát triển thương hiệu, đẩy mạnh triển khai các đề tài nghiên cứu khoa học và ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý điều hành nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh;
 - + Đẩy mạnh việc triển khai công tác chuyển đổi số nhằm tăng cường hiệu quả quản trị, trong đó đặc biệt quan tâm đến công tác hiện đại hóa trụ bơm nhằm tạo nền tảng vững chắc cho việc ứng dụng công nghệ 4.0 trong kinh doanh bán lẻ và đa dạng hóa các hình thức thanh toán không tiền mặt;
 - + Rà soát/điều chỉnh/bổ sung hệ thống tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện công việc (KPIs) tại Đơn vị cho phù hợp nhằm sử dụng hiệu quả các nguồn lực hiện có và đáp ứng yêu cầu phát triển của Đơn vị.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác được HĐQT và Đại hội đồng cổ đông giao.

3. Chỉ tiêu kế hoạch 2025

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch
1	Kế hoạch sản lượng		
	Kinh doanh xăng dầu các loại	M3	166.000
-	Kênh Đại lý	M3	93.500
-	Kênh KHCN	M3	15.000
-	Kênh CHXD	M3	57.500
	<i>Trong đó PVOIL Easy</i>	<i>M3</i>	<i>2.700</i>
	Kinh doanh DMN thương hiệu Luble	Lít	65.000
2	Kế hoạch tài chính		
2.1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	2.527,6
2.2	Tổng Chi phí	Tỷ đồng	2.518,0
2.3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	5,0
2.4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	5,0
2.5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ	%	7%
2.6	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	262,4
3	CHXD Phát triển mới	CH	02
4	Thu nhập bình quân	Triệu đồng/tháng	12,6

II. Khó khăn, vướng mắc:

- Dự báo xung đột giữa Nga – Ukraine vẫn tiếp diễn căng thẳng làm ảnh hưởng trực tiếp đến nguồn cung, dẫn đến sự biến động không ổn định của thị trường xăng dầu.

- Cuộc xung đột giữa Israel - Hamas leo thang tới mức khó đoán định và nếu không được ngăn chặn kịp thời sẽ tác động tiêu cực không chỉ với vùng đất Trung Đông mà với toàn thế giới.

- Thị trường xăng dầu trong nước vẫn chưa vận hành theo cơ chế thị trường, Nhà nước vẫn quản lý giá bán lẻ các mặt hàng xăng dầu gây khó khăn cho doanh nghiệp và doanh nghiệp nhiều khi không được chủ động trong công tác kinh doanh;

- Thị trường có sự tham gia ngày càng nhiều của các đầu mối kinh doanh xăng dầu, cạnh tranh gay gắt trong khi sức cạnh tranh của Công ty ngày càng suy giảm.

- Lợi thế cạnh tranh của công ty là nguồn hàng tại kho Trung chuyển hiện nay không còn được duy trì, khi các đầu mối cũng đã xây dựng hệ thống kho tàng bên bãi tại Hà Nam, Nam Định.

- Công tác đầu tư phát triển mạng lưới cửa hàng xăng dầu gặp nhiều khó khăn do các yếu tố tác động từ các thay đổi cơ chế chính sách quản lý của Nhà nước.

III. Các giải pháp thực hiện kế hoạch:

- Tổ chức kinh doanh xăng giá tăng sản lượng kinh doanh trên cả 3 kênh phân phối để mở rộng thị phần (trọng tâm là kênh khách hàng công nghiệp), song song với

đảm bảo hiệu quả kinh doanh; Tiếp tục đẩy mạnh kinh doanh dầu mỡ nhờn PVOIL Lube.

- Quản lý hợp lý hàng tồn kho, chủ động linh hoạt tạo nguồn hàng theo chính sách bán hàng của Tổng Công ty, đa dạng hóa mặt hàng kinh doanh trong đó ưu tiên các sản phẩm dầu mỡ. Đảm bảo hiệu quả khai thác kho; tiết kiệm chi phí hao hụt qua kho. Tăng sản lượng bán hàng của các loại hình kinh doanh khác như Dầu mỡ nhờn.... Thực hiện công tác giao khoán chi phí cho các CHXD trực thuộc nhằm nâng cao ý thức quản lý và tiết giảm chi phí hoạt động, từ đó nâng cao hiệu quả hoạt động khối bán lẻ.

- Đẩy mạnh triển khai chương trình PVOIL Easy, PVOIL B2B, PVOIL 4U và các hình thức bán hàng ứng dụng CNTT khác cùng với đa dạng hóa các hình thức thanh toán phi tiền mặt (QR code, mobile money).

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Đề án 1114 về “Nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng tại CHXD” và Đề án 808 “Nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng tại Kho Xăng dầu” để nâng cao chất lượng phục vụ mang lại hiệu quả kinh doanh cao.

- Thực hiện nghiêm chỉnh quy định về quản lý, giám sát và thu hồi công nợ tuân thủ chính sách bán hàng của Công ty và Tổng công ty. Kiểm soát chặt chẽ công nợ, không để phát sinh nợ xấu mới, xử lý dứt điểm để thu hồi nợ tồn đọng, khó đòi, đảm bảo tình hình tài chính lành mạnh, thực hiện đầy đủ các biện pháp quản trị rủi ro theo quy định. Đảm bảo hiệu quả kinh doanh, bảo toàn và phát triển vốn.

- Tiếp tục tìm kiếm cơ hội phát triển CHXD theo nhiều hình thức (thuê dài hạn, tự đầu tư, hợp tác đầu tư, giới thiệu cơ hội để Tổng công ty đầu tư/thuê thành công sau đó giao cho ĐVTN thuê khai thác...) trên cơ sở cân đối được nguồn vốn phù hợp với quy định và chịu trách nhiệm về hiệu quả đầu tư. Thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát đối với công tác đầu tư CHXD để đảm bảo đầu tư hiệu quả và không để xảy ra thua lỗ/mất vốn.

- Xây dựng chế độ chính sách về tiền lương và thu nhập gắn liền với hiệu quả công việc của CBCNV, đảm bảo thu nhập tiền lương năm sau luôn cao hơn năm trước.

- Tiếp tục kiện toàn, củng cố nhân sự cho các phòng/đơn vị, phù hợp với từng thời điểm, từng giai đoạn phát triển của Công ty. Phân công nhiệm vụ cho cán bộ, tổ chức đánh giá cán bộ và luân chuyển cán bộ phù hợp với cơ cấu tổ chức, tình hình SXKD của Công ty. Duy trì chương trình tự đào tạo cho CBCNV để không ngừng nâng cao nhận thức chính trị cũng như chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng kịp thời yêu cầu nhiệm vụ SXKD của Công ty. Đào tạo và đào tạo lại đội ngũ nhân lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trước mắt cũng như lâu dài.

- Tăng cường công tác kiểm soát, tiết giảm chi phí, thực hiện chi phí phải gắn với hiệu quả sản xuất kinh doanh, vận động tiết kiệm, chống lãng phí phấn đấu tiết kiệm tối thiểu 5% chi phí.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý điều hành để nâng cao hiệu quả công tác quản lý và chuyên nghiệp hóa công tác nghiệp vụ của các bộ phận của Công ty.

- Phát động phong trào sáng kiến cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất và ứng dụng các thành tựu công nghệ mới phù hợp trong mọi hoạt động của Công ty

- Thúc đẩy cơ chế khoán trên nhiều mặt hoạt động của Công ty (khoán lao động sáng tạo, khoán phát triển CHXD...); vận hành và khắc phục các tồn tại các cơ chế khoán đang thực hiện.

- Đẩy mạnh sử dụng sản phẩm/ dịch vụ của các ĐVTV: PVOIL Trans, Thái Bình PSC;

Trên đây là báo cáo tổng kết các mặt hoạt động của Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Nam Định.

Xin trân trọng cảm ơn !

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT Công ty (để b/c);
- BKS, Ban GD Cty;
- Lưu: VT, KHĐT&AT



GIÁM ĐỐC

Tôn Quốc Bình



BÁO CÁO

**Về việc hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024
và kế hoạch hoạt động năm 2025**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Nam Định;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Nam Định,

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) tình hình hoạt động trong năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025 như sau:

PHẦN I

**BÁO CÁO KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT VÀ TỰ ĐÁNH GIÁ
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**

I. Tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát và các Kiểm soát viên.

1. Cơ cấu tổ chức, tiền lương, thù lao

Ban kiểm soát của PVOIL Nam Định gồm 3 thành viên; năm 2024 có tiền lương và thù lao như sau:

STT	Họ và tên	Chức danh	Tổng thu nhập (đồng)	Ghi chú
1	Trần Đức Hùng	Trưởng Ban	307.323.585	Tiền lương
2	Phan Kim Tích	Thành viên	155.574.000	
3	Đỗ Thu Hương	Thành viên	24.000.000	Thù lao

Trưởng BKS làm việc theo chế độ chuyên trách, hưởng lương theo Quy chế trả lương, trả thưởng của Công ty. Thành viên BKS làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, nhận thù lao theo mức được HĐQT phê duyệt hàng năm.

2. Đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát

Năm 2024, được Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban Giám đốc (BGĐ) Công ty quan tâm, phối hợp chặt chẽ; BKS đã hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ và kế hoạch hoạt động của Ban, cụ thể:

- Tập trung công tác giám sát chính sách bán hàng và quản lý công nợ, tình hình thu hồi và xử lý nợ, việc trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi, hoạt động tài chính - kế toán, đảm bảo tính hợp pháp trong các hoạt động của các thành viên HĐQT, BGĐ, các cán bộ quản lý khác của Công ty, sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, BGĐ và cổ đông, và các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty nhằm bảo vệ quyền lợi hợp pháp của Công ty và cổ đông;

- Kiểm soát việc thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2024 của HĐQT và BGĐ Công ty; kiểm soát tính tuân thủ các quy định của Nhà nước; quy định, quy chế nội bộ Công ty tại các Phòng/Chi nhánh và các CHXD/kho trung chuyển trực thuộc;

- Đánh giá các giao dịch nội bộ với người có liên quan theo quy định tại Điều 290 Nghị định 155/2020/NĐ-CP (Bảo cáo đánh giá về giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ trở lên với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc (Giám đốc), người điều hành khác của doanh nghiệp và những người có liên quan của đối tượng đó; giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc (Giám đốc), người điều hành khác của doanh nghiệp là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch): Năm 2024 phát sinh giao dịch mua hàng hóa và dịch vụ giữa đơn vị với Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP (cổ đông lớn) với tổng giá trị giao dịch là 2.796.439.331.250 đồng.

- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, BGĐ Công ty;

- BKS đã triển khai thực hiện các công việc theo đúng kế hoạch đã trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024;

- Tham gia ý kiến với HĐQT, BGĐ Công ty về công tác quản trị và điều hành Công ty. Đề xuất, kiến nghị với Ban điều hành các giải pháp nhằm hạn chế rủi ro trong công tác quản lý tài chính, quản lý công nợ...

- Giám sát việc thực hiện các quy chế, quy định của Công ty đã ban hành.

- Thẩm định, soát xét tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của Báo cáo tài chính 06 tháng, cả năm. Thảo luận với Công ty TNHH Kiểm toán An Việt để thống nhất kết quả kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024.

3. Đánh giá kết quả hoạt động của Kiểm soát viên

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của BKS được quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 đã được ĐHCĐ thông qua. Để đảm bảo hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ và kế hoạch hoạt động, BKS đã phân công nhiệm vụ cho các thành viên và tự đánh giá hoàn thành chức trách nhiệm vụ được giao, cụ thể:

3.1. Ông Trần Đức Hùng - Trưởng Ban Kiểm soát

- Xây dựng kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát trình ĐHCĐ thường niên thông qua; tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động đã được ĐHCĐ phê duyệt cho năm 2024.

- Thực hiện đầy đủ chức trách, nhiệm vụ về việc kiểm tra, giám sát công tác quản lý, điều hành tại Công ty theo quy định. Thường xuyên tìm hiểu, trao đổi, có ý kiến về các lĩnh vực chuyên môn, phát huy khả năng của từng Kiểm soát viên để Ban kiểm soát hoàn thành tốt nhiệm vụ;

- Thực hiện kiểm tra, giám sát việc chấp hành Điều lệ Công ty, Nghị quyết ĐHCĐ, Quy chế, quy định, chỉ thị của HĐQT, BGĐ.

- Thực hiện thẩm định báo cáo tài chính hàng 6 tháng/năm.

- Thực hiện giám sát việc tổ chức hoạt động SXKD, việc thực hiện chính sách bán hàng, công tác tài chính kế toán, quản lý công nợ... đảm bảo thực hiện đúng quy định của Nhà nước, Tổng công ty và Công ty, phát hiện và cảnh báo các rủi ro tiềm ẩn.

- Giám sát việc thực hiện Quy chế, quy định của Công ty đã ban hành.

3.2. Ông Phan Kim Tích - Kiểm soát viên

- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của Ban kiểm soát, của Công ty khi có yêu cầu;
- Giám sát việc tuân thủ quy chế bán hàng của Tổng công ty, Quy chế quản lý hàng hóa tại kho và cửa hàng xăng dầu;
- Tham gia đóng góp ý kiến, kiến nghị tới HĐQT, BGD thông qua Trưởng BKS và các công việc khác khi có yêu cầu.

3.3. Bà Đỗ Thị Thu Hương - Kiểm soát viên

- Phối hợp Trưởng BKS trong việc giám sát HĐQT, BGD việc chấp hành Điều lệ Công ty, Nghị quyết ĐHCĐ, Quy chế, quy định.
- Tham gia đóng góp ý kiến, kiến nghị tới HĐQT, BGD thông qua Trưởng BKS.

II. Kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát năm 2024 của BKS

1. Đối với công tác quản lý, điều hành của HĐQT và BGD

1.1. Công tác quản lý của Hội đồng quản trị.

- HĐQT đã triển khai thực hiện các nội dung được ĐHCĐ thông qua, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty được thường xuyên, liên tục. Các Nghị quyết, quyết định của HĐQT tuân thủ các nội dung Nghị quyết của ĐHCĐ, đúng thẩm quyền theo Điều lệ công ty, phù hợp với yêu cầu quản lý.

- Thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty; kịp thời theo dõi, giám sát và chỉ đạo Ban Điều hành thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của ĐHCĐ và HĐQT.

- Định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty thông qua ý kiến chỉ đạo của thành viên điều hành HĐQT, Ủy viên HĐQT tại các cuộc họp giao ban hàng tháng/quý của Công ty.

- HĐQT giám sát hoạt động của Công ty thông qua công tác kiểm tra, đánh giá việc tuân thủ thực hiện của Ban điều hành đối với Nghị quyết của ĐHCĐ, các Nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy chế, quy định của Công ty.

- Thường xuyên hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi để Ban kiểm soát thực hiện chức trách, nhiệm vụ.

1.2. Công tác điều hành của Ban Giám đốc.

- Giám đốc thường xuyên có các chỉ đạo các Bộ phận chức năng/đơn vị trực thuộc thực hiện các nội dung theo các quy định quản lý nội bộ, Điều lệ Công ty. Nghị quyết/Quyết định của HĐQT, của ĐHCĐ và các quy định liên quan.

- BGD đã tích cực tìm giải pháp tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong hoạt động kinh doanh. Tập trung đẩy mạnh công tác bán hàng và đầu tư cửa hàng xăng dầu để gia tăng sản lượng bán lẻ.

- Điều hành hoạt động của Công ty tuân thủ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm theo Nghị quyết của ĐHCĐ, tuân thủ các Nghị quyết, quyết định của HĐQT, tuân thủ các qui định của Nhà nước, quy chế, quy định của Tổng công ty và Công ty.

- Thực hiện công tác điều hành theo đúng thẩm quyền và phân cấp, tuân thủ quy chế điều hành và quy chế phối hợp HĐQT - Giám đốc.

- Hoạt động điều hành của BGD luôn bám sát các mục tiêu, kế hoạch được phê duyệt, linh hoạt trong chỉ đạo điều hành để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024.

2. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024.

2.1. Các chỉ tiêu sản lượng bán hàng.

Kênh tiêu thụ	Kế hoạch		Thực hiện		TH/KH
	Sản lượng (m3/tấn)	Tỷ trọng (%)	Sản lượng (m3/tấn)	Tỷ trọng (%)	
TNPP/TNNQ/ĐL/ĐL	79.500	52%	101.602	59%	128%
KHCN	22.000	14%	14.857	9%	68%
CHXD	52.500	34%	56.379	33%	107%
Tổng cộng	154.000	100%	172.838	100%	112%

* Sản lượng không bao gồm sản lượng dầu mỡ nhờn

2.2. Các chỉ tiêu tài chính.

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện	TH/KH
1	Doanh thu	Tỷ VNĐ	2.394,50	2.892,30	121%
2	Chi phí hoạt động	Tỷ VNĐ	91,10	82,94	91%
3	Chi phí KDXD bình quân	đồng/lit	585	472	81%
4	Lợi nhuận trước thuế (**)	Tỷ VNĐ	1,50	1,56	104%
5	Tỷ suất LNTT/VDL	%	2,3%	2,3%	104%

** Điều chỉnh kế hoạch từ 6 tỷ đồng xuống 1,5 tỷ đồng

Một số nguyên nhân ảnh hưởng đến kết quả SXKD 2024:

- Có thể nói năm 2024 vừa qua là một năm khó khăn đối với lĩnh vực kinh doanh xăng dầu do những diễn biến bất lợi của thị trường dầu thế giới. Giá dầu đã có những biến động khó lường, tăng/giảm đan xen với biên độ lớn do chịu tác động bởi các bất ổn địa chính trị, áp lực tăng giá của đồng đô la Mỹ, tăng trưởng kinh tế, thương mại, đầu tư toàn cầu phục hồi chậm. Trong quý 3/2024, giá dầu thế giới giảm sâu, Nhà nước có chuỗi 10 kỳ giảm giá bán lẻ liên tiếp (từ 11/7 tới 19/9) với tổng mức giảm từ 3.500 - 4.100 đồng/lit (tương đương giảm từ 16% - 20%); tỷ giá đồng USD tăng mạnh. Nhu cầu tiêu thụ trong nước giảm sút do ảnh hưởng của mùa mưa bão (đặc biệt cơn bão số 3 Yagi, lũ lụt tại khu vực phía Bắc) đã ảnh hưởng lớn đến sản lượng và hiệu quả kinh doanh của các doanh nghiệp dầu mỡ kinh doanh xăng dầu, trong đó có PVOIL Nam Định.

- Trong bối cảnh đó, tận dụng đà phát triển, thế và lực đã đạt được trong năm 2023, với tinh thần quyết tâm hoàn thành và hoàn thành vượt mức các nhiệm vụ, chỉ tiêu kế hoạch ĐHCĐ giao, đơn vị đã vượt qua các khó khăn, thách thức của thị trường, hoàn thành vượt mức các nhiệm vụ và chỉ tiêu đề ra trong năm 2024, tiếp tục tăng trưởng so với năm 2023 về sản lượng kinh doanh xăng dầu và doanh thu.

- Lợi thế là đơn vị thành viên của Tổng công ty Dầu Việt Nam với nguồn hàng ổn định và khả năng sẵn sàng cung ứng cho các đơn vị trong hệ thống đã tạo điều kiện trong việc chủ động nguồn hàng và thuận lợi trong hoạt động SXKD của Tổng công ty và đơn vị thành viên của PVOIL. Đồng thời PVOIL là doanh nghiệp đầu mối nhập khẩu xăng dầu hàng đầu Việt Nam, có uy tín cao và thương hiệu quảng bá rộng rãi.

- Hoạt động trải rộng trên địa bàn 03 tỉnh (Nam Định, Hà Nam, Ninh Bình) với hệ thống cơ sở vật chất tương đối đồng bộ từ kho, phương tiện vận chuyển xăng dầu đến các CHXD và hệ thống bán lẻ tương đối lớn với 36 CHXD.

3. Tình hình thực hiện đầu tư.

- Công ty đã xây dựng đầy đủ các Quy chế, Quy trình, Quy định về công tác đầu tư, khi triển khai thực hiện công tác đầu tư đảm bảo tuân thủ Quy định, quy trình đầu tư đã ban hành.

- Trong năm Công ty đã phát triển thêm được 02 CHXD mới tại Ninh Bình và Hà Nam; đồng thời gia hạn thời gian thuê 02 CHXD khác. Thực hiện mua sắm các trang thiết bị, phần mềm và lắp đặt phục vụ xuất hóa đơn điện tử, thay thế cột bơm cho 02 CHXD, sửa chữa cải tạo lại các hạng mục công trình đã xuống cấp tại các CHXD.

- Hoàn thành sửa chữa, cải tạo CHXD Nhân Chính và chỉnh trang theo nhận diện thương hiệu PVOIL và hệ thống biển bảng tại 19 CHXD khác.

4. Công tác tổ chức và cán bộ.

- Thường xuyên cập nhập, điều chỉnh, bổ sung hệ thống văn bản quản lý nội bộ bao gồm các quy chế, quy định, quy trình phù hợp với điều lệ, điều kiện của Công ty tạo hành lang pháp lý cho các hoạt động của Công ty tuân thủ đúng quy định pháp luật.

- Công tác bổ nhiệm, tái bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ được thực hiện đúng quy định. Trong năm đã hoàn thành việc bổ nhiệm lại 09 trường hợp cán bộ quản lý.

- Quy chế trả lương, trả thưởng và các chỉ tiêu giao khoán cho các CHXD cũng được điều chỉnh phù hợp với tình hình SXKD.

5. Công tác quản lý tài chính.

- Kiểm soát việc quản lý, sử dụng vốn và tài sản; tuân thủ các quy định của Công ty và Tổng công ty về quản lý tài chính.

- Trong quá trình bán hàng, Công ty đã thực hiện nghiêm túc việc thẩm định và cấp hạn mức nợ cho khách hàng.

- Thực hiện kiểm soát và tiết giảm chi phí hoạt động của Công ty.

6. Đánh giá sự phối hợp giữa BKS và HĐQT, BGĐ.

- Ban kiểm soát đã tham dự tất cả các cuộc họp của HĐQT và Ban điều hành để nắm bắt được kịp thời và đầy đủ mọi thông tin về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Ban kiểm soát được HĐQT và BGĐ cung cấp đầy đủ các tài liệu, văn bản liên quan đến tình hình hoạt động của Công ty.

- HĐQT và BGĐ đã tạo mọi điều kiện thuận lợi để BKS tiếp cận và nắm bắt được tất cả các hoạt động của Công ty.

III. Kiến nghị.

1. Kiến nghị với Hội đồng quản trị và Ban điều hành.

1.1. Hoạt động quản lý, điều hành.

Với tinh thần trách nhiệm xây dựng và hợp tác trong quá trình hoạt động, thực hiện nhiệm vụ; BKS được HĐQT và BGĐ phối hợp tốt, tuân thủ quy chế về Người đại diện phần vốn của Tổng công ty, quy chế làm việc và phối hợp giữa HĐQT - Giám đốc... đạt kết quả tích cực. Đề nghị HĐQT - BGĐ tiếp tục hỗ trợ, tích cực trong công tác phối hợp, tăng cường sự đoàn kết thống nhất trong quản lý và điều hành Công ty trong năm 2024.

1.2. Hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Tiếp tục tăng cường quản lý và thu hồi công nợ, thường xuyên theo dõi đánh giá khách hàng và tình hình tài chính của khách hàng để có các quyết định phù hợp. Tiếp tục

thực hiện các giải pháp an toàn đối với các khoản nợ tín chấp; đôn đốc thu hồi các khoản nợ xấu, nợ quá hạn. Không để phát sinh nợ phải thu khó đòi mới.

- HĐQT và BGĐ Công ty kịp thời đưa ra các chính sách đẩy mạnh công tác quản trị rủi ro, tuân thủ các quy định pháp luật trong hoạt động kinh doanh;

- Duy trì tồn kho hợp lý, tăng khả năng ứng phó khi tình hình giá dầu thế giới có nhiều biến động phức tạp trong điều kiện thị trường xăng dầu trong nước vẫn chưa vận hành theo cơ chế thị trường, Nhà nước vẫn quản lý giá bán lẻ;

1.3. Hoạt động đầu tư, phát triển hệ thống.

- Tiếp tục đa dạng hóa các hình thức phát triển hệ thống CHXD: thuê, hợp tác đầu tư, hợp tác kinh doanh... để tăng số lượng CHXD, nâng cao hiệu quả kinh doanh;

- Tìm kiếm cơ hội mở rộng chuỗi dịch vụ để đa dạng hóa các loại hình kinh doanh, gia tăng giá trị kinh doanh phụ trợ (cho thuê quảng cáo, liên doanh liên kết...) tại các CHXD có điều kiện phù hợp góp phần nâng cao hiệu quả kinh doanh của khối bán lẻ.

1.4. Công tác quản lý tài chính.

- Tăng cường kiểm soát đối với công tác quản lý nợ phải thu, đảm bảo không phát sinh nợ vượt hạn mức và nợ vượt thời gian;

- Thu hồi các khoản tạm ứng quá hạn, kiểm soát chặt chẽ và sử dụng hiệu quả dòng tiền của Công ty;

- Tiếp tục kiểm soát và tiết giảm chi phí hoạt động của Công ty.

2. Kiến nghị với Đại hội đồng cổ đông.

- Thông qua báo cáo kết quả hoạt động năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025 của HĐQT với một số chỉ tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh chính trình trước Đại hội;

- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2024; phương án chi trả thù lao của HĐQT, BKS không chuyên trách năm 2024 và mức thù lao kế hoạch năm 2025.

PHẦN 2

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

Nội dung	Thời gian	Đơn vị phối hợp
I. Giám sát hoạt động quản lý và điều hành		
- Giám sát HĐQT, BGĐ trong việc quản lý và điều hành Công ty.	Thường xuyên	HĐQT BGĐ
- Việc tuân thủ quy trình quy chế của Công ty, Tổng công ty và các quy định của pháp luật trong hoạt động quản lý và điều hành của HĐQT, BGĐ.		
- Việc chấp hành của Ban điều hành đối với các nghị quyết, quyết định của HĐQT, BGĐ.		
- Việc tổ chức thực hiện và kết quả thực hiện các quyết định, ý kiến chỉ đạo của HĐQT.		
II. Giám sát hoạt động đầu tư		
- Công tác lập, thẩm định và phê duyệt thuê CHXD.	Theo tiến độ thực tế	Phòng KHĐT & AT
- Việc tổ chức thẩm định giá, đàm phán, giám sát thực hiện hợp đồng thuê CHXD. Công tác sửa chữa và mua sắm các trang thiết bị, tài sản khác...		

Nội dung	Thời gian	Đơn vị phối hợp
III. Giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh		
- Giám sát việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 đã được HĐQT phê duyệt.	Hàng tháng	Phòng KDXD
- Việc tuân thủ quy chế bán hàng của Tổng công ty, Quy chế quản lý hàng hóa tại kho và cửa hàng xăng dầu.	Thường xuyên	
IV. Giám sát công tác tài chính kế toán		
- Giám sát việc huy động, quản lý và sử dụng vốn và tài sản của Công ty vào các hoạt động đầu tư, mua sắm tài sản, sản xuất kinh doanh.	Thường xuyên	Phòng TCKT
- Giám sát việc thu hồi và xử lý nợ xấu, nợ quá hạn.		
- Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ thực hiện quy chế tài chính, quy chế quản lý tiền hàng công nợ của Công ty.	Hàng quý	
- Thẩm định báo cáo tài chính của Công ty trình HĐQT xem xét.	6 tháng/lần	
- Kiểm tra thực tế cơ sở vật chất, tình hình quản lý và sử dụng tài sản, tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, việc chấp hành các quy chế quy định nội bộ của Công ty tại các chi nhánh và CHXD.	Các tháng cuối quý	
- Xem xét các báo cáo kiểm toán của cơ quan kiểm toán độc lập.	Sau khi kiểm toán	Công ty kiểm toán

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua báo cáo hoạt động, tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát, các Kiểm soát viên năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- HĐQT TCT (để b/c);
- Ban KSNB TCT (để b/c);
- HĐQT, BGĐ (để p/h t/h);
- Lưu: VT, BKS.TĐH.01b.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Trần Đức Hùng

C. P. H. N. D.

TỜ TRÌNH

**Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán
Báo cáo tài chính năm 2025**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Nam Định;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát.

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) lựa chọn đơn vị kiểm toán để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính (BCTC) năm 2025 của Công ty như sau:

1. Các tiêu thức lựa chọn công ty kiểm toán độc lập

- Công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán cho các tổ chức
- Có kinh nghiệm và uy tín về chất lượng kiểm toán.
- Có mức phí kiểm toán hợp lý phù hợp với chất lượng và phạm vi kiểm toán.

2. Danh sách các Công ty kiểm toán đề xuất

- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.
- Công ty TNHH Kiểm toán Vaco.
- Công ty TNHH Kiểm toán An Việt.

3. Kiến nghị

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định việc chọn Công ty kiểm toán độc lập và giao cho Giám đốc ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với công ty kiểm toán độc lập được chọn để thực hiện kiểm toán và soát xét các BCTC năm 2025 của Công ty.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BGĐ (để p/h);
- Lưu: VT, BKS, TĐH.01b.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Trần Đức Hùng

Số : 543 /DKND-Ttr-HĐQT

Nam Định, ngày 3 tháng 3 năm 2025

TỜ TRÌNH

“V/v Phê duyệt báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2024”

Kính gửi: - Đại hội Đồng cổ đông Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Nam Định;

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Nghị quyết số 729/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/4/2024 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Nam Định;

Căn cứ Quyết định số 932/QĐ-HĐQT ngày 04/08/2021 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Nam Định về việc ban hành Quy chế quản lý tài chính (sửa đổi lần 3);

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt;

Căn cứ Biên bản họp HĐQT công ty ngày 04/03/2025.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt Báo cáo tài chính và kết quả hoạt động năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt như sau:

I. MỘT SỐ CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CHỦ YẾU

DVT: VND

I. Tổng tài sản	138.076.639.287
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	5.871.307.169
- Tiền	5.871.307.169
- Các khoản tương đương tiền	
2. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn:	-
3. Các khoản phải thu	34.242.652.516
- Phải thu của khách hàng	35.874.247.909
- Trả trước cho người bán	9.803.929.786
- Các khoản phải thu khác	2.067.381.582
- Dự phòng các khoản phải thu khó đòi	(13.502.906.761)
4. Hàng tồn kho	36.018.515.047
- Hàng tồn kho	36.086.479.480
- Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	(67.964.433)
5. Tài sản ngắn hạn khác	2.336.214.288
- Chi phí trả trước ngắn hạn	1.446.469.956

- Thuế GTGT được khấu trừ	722.078.203
- Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	167.666.129
- Tài sản ngắn hạn khác	
6. Tài sản cố định	31.224.534.773
- Nguyên giá	114.006.534.021
- Giá trị hao mòn lũy kế	(82.781.999.248)
- Giá trị còn lại	31.224.534.773
7. Tài sản dở dang dài hạn	22.727.273
- Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	22.727.273
8. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	415.867.237
- Đầu tư góp vốn vào các đơn vị khác	5.000.000.000
- Dự phòng giảm giá chứng khoán đầu tư dài hạn	(4.584.132.763)
9. Tài sản dài hạn khác	27.944.820.984
- Chi phí trả trước dài hạn	27.944.820.984
II. Tổng nguồn vốn	138.076.639.287
1. Nợ phải trả	94.499.336.992
1.1. Nợ ngắn hạn	90.592.983.151
- Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	174.000.000
- Phải trả người bán ngắn hạn	58.548.754.520
- Người mua trả tiền trước	897.497.057
- Thuế & các khoản phải nộp Nhà nước	17.855.046.138
- Phải trả người lao động	5.480.874.650
- Chi phí phải trả ngắn hạn	6.000.728.397
- Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	666.014.544
- Phải trả ngắn hạn khác	898.813.938
- Dự phòng phải trả ngắn hạn	
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi	71.253.907
1.2. Nợ dài hạn	3.906.353.841
- Phải trả người bán dài hạn	3.440.353.841
- Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	466.000.000
2. Vốn chủ sở hữu	43.577.302.295
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	66.666.660.000
- Quỹ đầu tư phát triển	6.666.660.000
- Lợi nhuận chưa phân phối	(29.756.017.705)

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện (đồng)
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.892.296.350.896
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	3.660.252.911
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.888.636.097.985
4	Giá vốn hàng bán	2.805.237.158.944
5	Doanh thu hoạt động tài chính	13.853.200
6	Chi phí tài chính	156.405.152

7	Chi phí bán hàng	69.489.050.578
8	Chi phí quản lý	13.449.597.046
9	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	317.739.465
10	Thu nhập khác	1.389.408.352
11	Chi phí khác	149.567.233
12	Lợi nhuận khác	1.239.841.119
13	Tổng lợi nhuận trước thuế	1.557.580.584
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	
16	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	1.557.580.584

Với kết quả hoạt động đã đạt được nêu trên, kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt Báo cáo tài chính năm 2024 theo kết quả kiểm toán.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận :

- Như trên;
- Ban KS cty (để biết);
- Lưu VT,

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Mậu Dũng



TỔNG CÔNG TY DẦU VIỆT NAM-CTCP CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN XĂNG DẦU Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
DẦU KHÍ NAM ĐỊNH

Số: 544 /DKNB-Ttr-HĐQT

Nam Định, ngày 31 tháng 3 năm 2025

TỜ TRÌNH

“V/v Phân phối lợi nhuận năm 2024 và kế hoạch phân phối lợi nhuận 2025”

Kính gửi: - Đại hội Đồng cổ đông Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Nam Định;

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Nghị quyết số 729/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/4/2024 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Nam Định;

Căn cứ Quyết định số 932/QĐ-HĐQT ngày 04/08/2021 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Nam Định về việc ban hành Quy chế quản lý tài chính (sửa đổi lần 3);

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt;

Căn cứ Biên bản họp HĐQT công ty ngày 04/03/2025.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025, số liệu cụ thể như sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024

STT	Diễn giải	Giá trị (đồng)
1	Lợi nhuận trước thuế	1.557.580.584
2	Thuế TNDN phải nộp	0
3	Lợi nhuận sau thuế	1.557.580.584
4	Thưởng Ban điều hành	
5	Lợi nhuận được chia	1.557.580.584
6	Trích lập các quỹ (*) (40%* LNĐC)	0
7	Lợi nhuận sau khi trích lập quỹ	1.557.580.584
8	Tỷ lệ chia cổ tức	Không chia cổ tức do còn lỗ lũy kế
9	Lợi nhuận chuyển sang năm sau	1.557.580.584

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025

STT	Nội dung	Diễn giải	Giá trị (đồng)
1	Vốn điều lệ	VDL	66.666.660.000
2	Lợi nhuận trước thuế 2025	LNTT 2025	5.000.000.000

3	Thuế TNDN 2025	Thuế TNDN	0
4	Thưởng Ban điều hành nếu vượt kế hoạch lợi nhuận		0
5	Trích lập các quỹ (*)	Tối đa 40% LNĐC	0
6	LN năm 2025 chưa phân phối sau khi trích các quỹ	Tối thiểu 60% LNĐC	5.000.000.000
7	Tỷ lệ cổ tức dự kiến	Thực hiện theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2026	

Với nội dung trên, kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định.

Xin trân trọng cảm ơn ./.

Nơi nhận :

- Như trên;
- Ban KS cty (để biết);
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Mậu Dũng



Số: 545/DKND-Ttr-HĐQT

Nam Định, ngày 31 tháng 3 năm 2025

TỜ TRÌNH

“V/v Phê duyệt phương án huy động vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh”

Kính gửi: - Đại hội Đồng cổ đông Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Nam Định;

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Quyết định số 932/QĐ-HĐQT ngày 04/08/2021 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Nam Định (PVOIL Nam Định) về việc ban hành Quy chế quản lý tài chính (sửa đổi lần 3);

Căn cứ Chính sách bán hàng ban hành kèm theo Quyết định số 968/QĐ-DVN ngày 19/12/2023 của Tổng Giám đốc Tổng Công ty Dầu Việt Nam;

Căn cứ Công văn 10573/DVN-TCKT ngày 31/12/2023 của Tổng Công ty Dầu Việt Nam – CTCP (PVOIL) về việc thông báo thời gian thanh toán tối đa;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt;

Căn cứ Biên bản họp HĐQT công ty ngày 04/03/2025.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét phê duyệt phương án huy động vốn phục vụ hoạt động SXKD của Công ty trong trường hợp hệ số nợ phải trả vượt quá 03 lần vốn chủ sở hữu, cụ thể như sau:

I. Lý do

Tại Mục 5 Điều 4. Huy động vốn của Quy chế tài chính Công ty có quy định: “Việc huy động vốn phục vụ sản xuất kinh doanh phải bảo đảm tổng số nợ phải trả không quá 3 (ba) lần vốn chủ sở hữu được ghi trên báo cáo tài chính tại thời điểm gần nhất. Trường hợp vượt quá 3 lần, Công ty phải xây dựng phương án cụ thể, xác định rõ kế hoạch trả nợ, cân đối dòng tiền trả nợ báo cáo Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định trên cơ sở các phương án huy động vốn phải đảm bảo khả năng trả nợ và có hiệu quả; và thực hiện theo dõi giám sát”

II. Hiện trạng công nợ phải trả của Công ty

Với sản lượng kinh doanh của Công ty và chính sách bán hàng năm 2024 của PVOIL với thời gian nợ tiền hàng xăng dầu tối đa là 60 ngày, số dư công nợ phải trả PVOIL thường xuyên duy trì ở mức bình quân là 130 tỷ đồng đã làm cho Tổng số dư công nợ phải trả của Công ty thường xuyên duy trì ở mức bình quân là 150 tỷ đồng, có những thời điểm lên đến 171 tỷ đồng.

Vốn chủ sở hữu bình quân trong năm 2024 duy trì từ 42 đến 44 tỷ đồng đã làm cho hệ số nợ phải trả (Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu) của Công ty tại một số thời điểm vượt quá 3 lần, cụ thể: hệ số nợ phải trả của Công ty tại thời điểm 31/03/2024 là 4,764, tại thời điểm 30/06/2024 là 4,1 và tại thời điểm 30/09/2024 là 3,97.



Tại thời điểm 31/12/2024, Hệ số nợ phải trả của Công ty là 2,17 lần (dưới 3 lần), nguyên nhân do tại thời điểm 31/12/2024, Số dư công nợ phải thu và Hàng tồn kho thấp hơn so với các thời điểm trong năm nên số dư công nợ phải trả thấp, cụ thể:

- Giá trị hàng tồn kho của Công ty thấp hơn so với các thời điểm trong năm:
- + Tại ngày 31/12/2024: 36 tỷ đồng
- + Các thời điểm khác trong năm: 39 – 86 tỷ đồng
- Số dư công nợ phải thu thấp do căn cứ vào Hợp đồng ký với khách hàng thì hầu hết khách hàng phải thanh toán hết toàn bộ công nợ tại ngày 31/12 hàng năm:
- + Tại ngày 31/12/2024: 34 tỷ đồng
- + Các thời điểm khác trong năm: 90 – 106 tỷ đồng
- Số dư công nợ phải trả thấp hơn so với các thời điểm trong năm:
- + Tại ngày 31/12/2024: 94 tỷ đồng
- + Các thời điểm khác trong năm: 130 – 180 tỷ đồng

III. Nội dung trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt

Căn cứ Kế hoạch nguồn hàng tối thiểu PVOIL, phê duyệt cho Công ty năm 2025 là 166.000 m3 (Bình quân: 13.833 m3/tháng) và Kế hoạch sản lượng kinh doanh năm 2025 của Công ty là 180.000 m3 (Bình quân: 15.000 m3/tháng); thời gian nợ tiền hàng xăng dầu của PVOIL áp dụng cho PVOIL Nam Định là 60 ngày và hiện trạng vốn chủ sở hữu của Công ty hiện nay. Để đảm bảo thực hiện đúng Quy định của PVOIL, Công ty về việc huy động vốn đảm bảo duy trì nguồn vốn phục vụ các hoạt động sản xuất kinh doanh và thực hiện đúng quy định quản lý công nợ phải trả, kính trình Hội đồng quản trị xem xét trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện phê duyệt phương án huy động vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh trong các trường hợp làm cho hệ số nợ phải trả vượt quá 03 lần vốn chủ sở hữu, cụ thể:

- Hình thức huy động vốn: Vay vốn.
- Nguồn tiền trả nợ: Số tiền bán hàng hàng ngày của Công ty
- Thời gian trả nợ: Theo Hợp đồng tín dụng
- Hiệu quả phương án: Đảm bảo phương án có hiệu quả.

Với nội dung trên, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận :

- Như trên;
- Ban Kiểm soát cty (để biết);
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Mậu Dũng



TỔNG CÔNG TY DẦU VIỆT NAM-CTCP CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN XĂNG DẦU Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
DẦU KHÍ NAM ĐỊNH

Số: 546 /DKNĐ-Tr-HĐQT

Nam Định, ngày 31 tháng 3 năm 2025

TỜ TRÌNH

“Về việc đề nghị thông qua kế hoạch chi thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát của Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Nam Định năm 2025”

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Nam Định

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Nam Định;

Căn cứ Biên bản họp HĐQT công ty ngày 04/03/2025.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Nam Định kính trình Đại hội đồng cổ đông báo cáo về tiền thù lao - thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành Công ty năm 2024; kế hoạch năm 2025; Báo cáo tiền lương năm 2024 của Giám đốc Công ty và người quản lý khác như sau:

1. Thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát không chuyên trách

Stt	Chức danh	Số người	Thực hiện 2024	Kế hoạch 2025	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	01	60.000.000 đồng	5.000.000 đồng/tháng	
2	Thành viên HĐQT	01	48.000.000 đồng	4.000.000 đồng/tháng	
3	Kiểm soát viên	01	24.000.000 đồng	2.000.000 đồng/tháng	
	Tổng cộng		132.000.000 đồng	Trả theo thực tế	

Ghi chú:

- Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty, Trưởng ban Kiểm soát chuyên trách hưởng lương theo Quy chế trả lương, trả thưởng của Công ty do đó số liệu trên sẽ khác số liệu trong báo cáo tài chính do trong báo cáo tài chính có thêm phần tiền lương của ông Phan Kim Tích – kiêm nhiệm Thành viên Ban kiểm soát.



2. Tiền lương của Giám đốc và người quản lý khác

Stt	Chức danh	Chức vụ	Thực hiện từ quỹ lương năm 2024	Kế hoạch quỹ tiền lương năm 2025	Ghi chú
1	Tôn Quốc Bình	Giám đốc, TV HĐQT	514.436.766	708.066.908	
2	Phan Trung Kiên	Phó Giám đốc	412.599.468	629.483.134	
3	Cao Anh Tuấn	Phó Giám đốc	412.599.468	629.483.134	
4	Trần Đức Hùng	Trưởng Ban kiểm soát	307.323.585	451.992.194	
5	Nguyễn Tuấn Tú	Kế toán trưởng	337.908.546	496.974.631	
	Phần còn lại chi trong năm 2025		288.172.167	0	
	Tổng cộng		2.273.040.000 đồng	2.916.000.000 đồng	

Số liệu tiền lương năm 2024 nêu trên có sự khác biệt so với số liệu trong báo cáo tài chính do: Số liệu trong báo cáo tài chính là số liệu thu nhập thực tế phát sinh trong năm 2024 (bao gồm các khoản chi từ quỹ lương năm 2023 chuyển sang năm 2024 và các khoản thu nhập khác).

Với nội dung trên, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Xin chân thành cảm ơn ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban KS Cty (để biết);
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Mậu Dũng

Số: 541 /DKNĐ-Ttr-HĐQT

Nam Định, ngày 31 tháng 3 năm 2025

TỜ TRÌNH

“Về việc đề nghị thông qua các nội dung liên quan đến giao dịch giữa Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Nam Định với Người có liên quan của công ty”

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Nam Định

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Nam Định (PVOIL Nam Định);

Căn cứ Biên bản họp HĐQT công ty ngày 04/03/2025.

Hội đồng quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) xem xét, chấp thuận cho PVOIL Nam Định ký kết các giao dịch với Người có liên quan của công ty với các nội dung chính như sau:

I. Đối tượng ký kết giao dịch: “Người có liên quan” của công ty là **Tổng công ty Dầu Việt Nam – Công ty cổ phần (PVOIL)**, và các công ty thành viên của PVOIL cụ thể như sau:

Stt	Tên công ty
1	Xi nghiệp Tổng kho Xăng dầu Đình Vũ
2	Xi nghiệp Tổng kho Xăng dầu Miền Đông
3	Xi nghiệp Tổng kho Xăng dầu Nhà Bè
4	Chi nhánh Tổng công ty Dầu Việt Nam tại Quảng Ngãi
5	Chi nhánh Tổng công ty Dầu Việt Nam tại Thanh Hóa
6	Công ty TNHH MTV Vận tải Xăng dầu Dầu khí Việt Nam
7	Công ty TNHH MTV Xăng dầu Dầu khí Trà Vinh
8	Công ty TNHH MTV Xăng dầu Dầu khí Bạc Liêu
9	Công ty TNHH MTV Xăng dầu Dầu khí Thanh Hóa
10	Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Hà Nội
11	Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Thái Bình
12	Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí PVOIL Hải Phòng

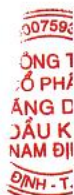
13	Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Cái Lân
14	Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Phú Thọ
15	Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Miền Trung
16	Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng
17	Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Phú Yên
18	Tổng công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư - CTCP
19	Công ty cổ phần Dầu nhờn PVOIL
20	Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Sài Gòn
21	Công ty cổ phần Sản xuất và Chế biến Dầu khí Phú Mỹ
22	Công ty cổ phần Thương mại Xuất nhập khẩu Thủ Đức
23	Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Vũng Tàu
24	Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Bình Thuận
25	Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Tây Ninh
26	Công ty cổ phần Dầu khí Mê Kông
27	Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Ninh Bình
28	Công ty cổ phần Dịch vụ Dầu khí Thái Bình

II. Nội dung giao dịch:

- Tên hàng: Xăng, dầu các loại; Các sản phẩm đồ uống.
- Nội dung chính hợp đồng: Mua bán xăng dầu, tiêu thụ xăng dầu, vay xăng dầu, gửi hoặc thuê kho, vận chuyển xăng dầu; Tiêu thụ đồ uống.
- Khối lượng: Theo nhu cầu của PVOIL Nam Định, khả năng cung cấp của PVOIL và các công ty thành viên của PVOIL;
- Chất lượng: Theo tiêu chuẩn Việt Nam hiện hành;
- Giá trị hợp đồng/Giao dịch: Theo chính sách bán hàng của PVOIL và các công ty thành viên của PVOIL;
- Thanh toán: Bằng hình thức chuyển khoản ngân hàng hoặc cầm trả công nợ phải thu, phải trả giữa hai Bên.
- Thời hạn thực hiện hợp đồng/giao dịch: Từ ngày 01/05/2025 đến hết ngày 30/04/2026.
- Thời gian áp dụng: Từ ngày thông qua Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 đến ngày thông qua Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 nhưng không vượt quá ngày 30/06/2026.

III. Kết luận

Tổng giá trị giao dịch với Người liên quan phát sinh trong kỳ sẽ được nêu trong báo cáo tài chính bán niên và báo cáo tài chính hàng năm của PVOIL Nam Định. Người đại diện công ty PVOIL Nam Định ký hợp đồng, giao dịch này phải thông báo cho thành



viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó và gửi kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc thông báo nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị có trách nhiệm trình dự thảo hợp đồng, giao dịch hoặc giải trình về nội dung chủ yếu của hợp đồng, giao dịch tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.

Trường hợp phát sinh hợp đồng, giao dịch mới hoặc sửa đổi, bổ sung hợp đồng, giao dịch ngoài phạm vi đã được thông qua như trên, Hội đồng quản trị Công ty có trách nhiệm trình ĐHĐCĐ xem xét, quyết định.

Với nội dung trên, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Xin chân thành cảm ơn ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban KS Cty (để biết);
- Ban Giám đốc Cty (để biết và t/h);
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Mậu Dũng

